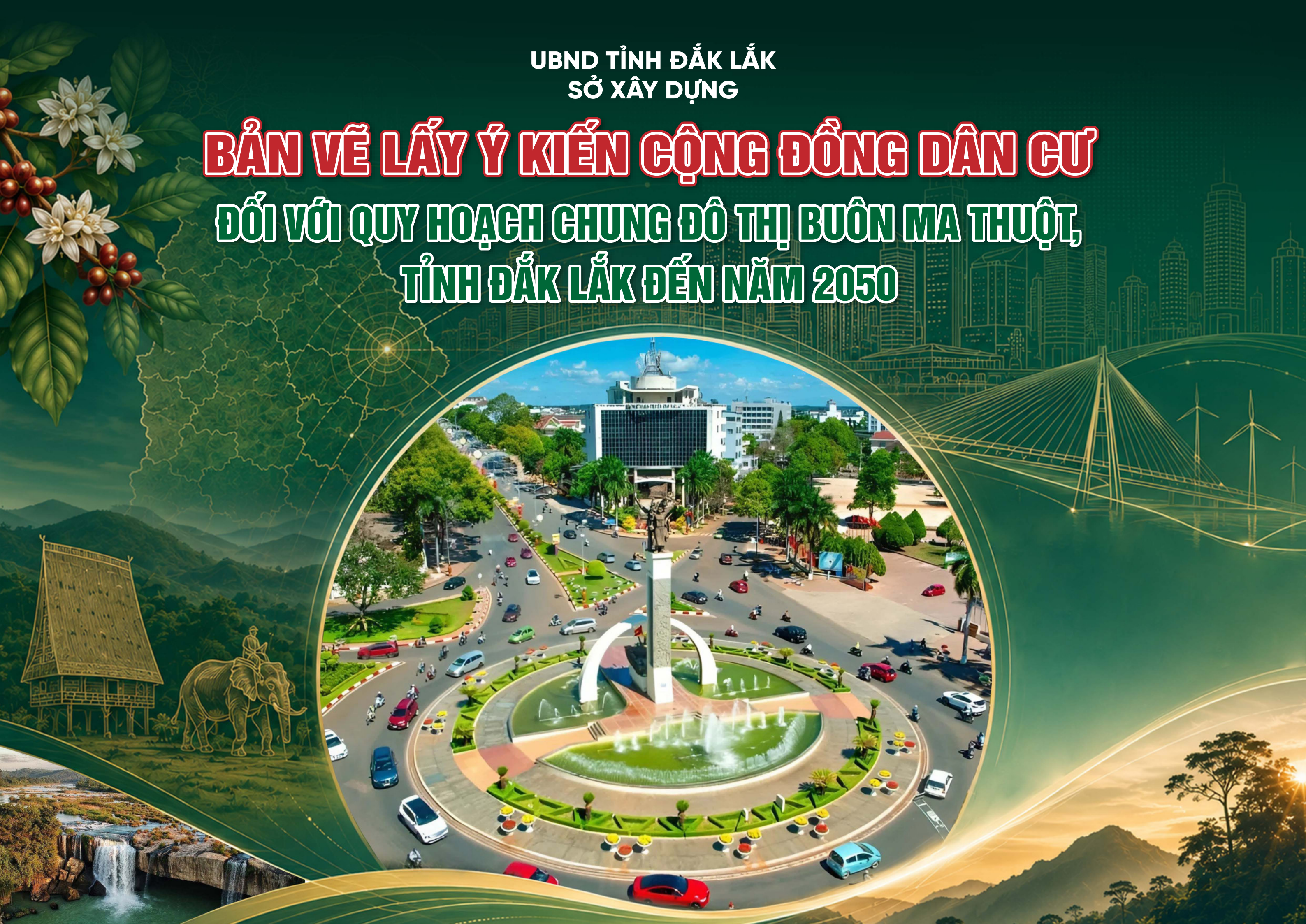
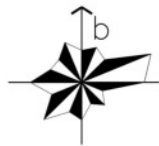


UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

BẢN VẼ LẤY Ý KIẾN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
ĐỐI VỚI QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUÔN MA THUỘT,
TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050



TỈNH ĐẮK LẮK
QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ, RANH GIỚI KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH



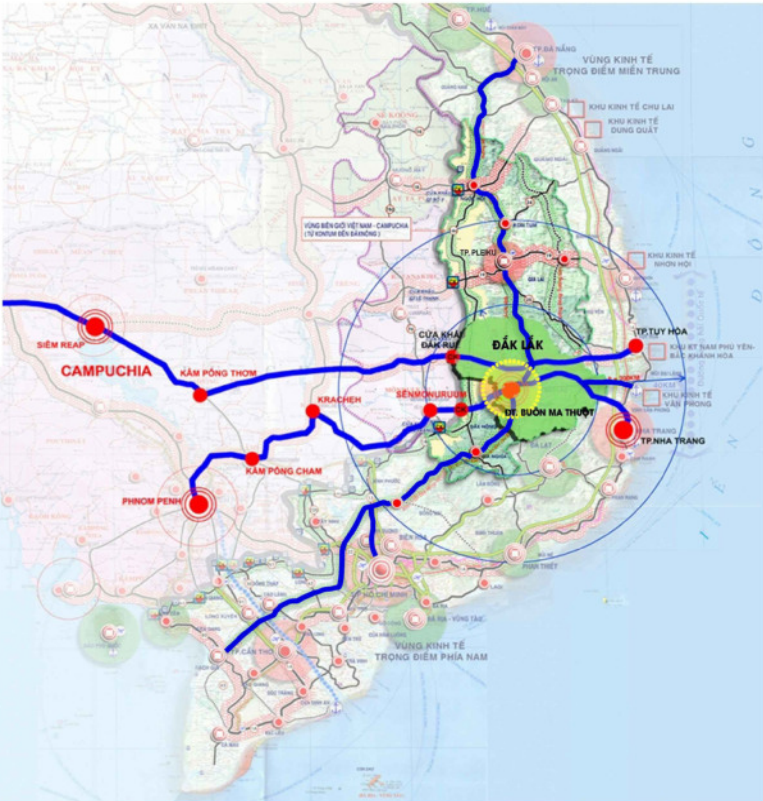
ĐÔ THỊ BUỒN MATHUỘT TRONG KHU VỰC ĐÔNG NAM Á



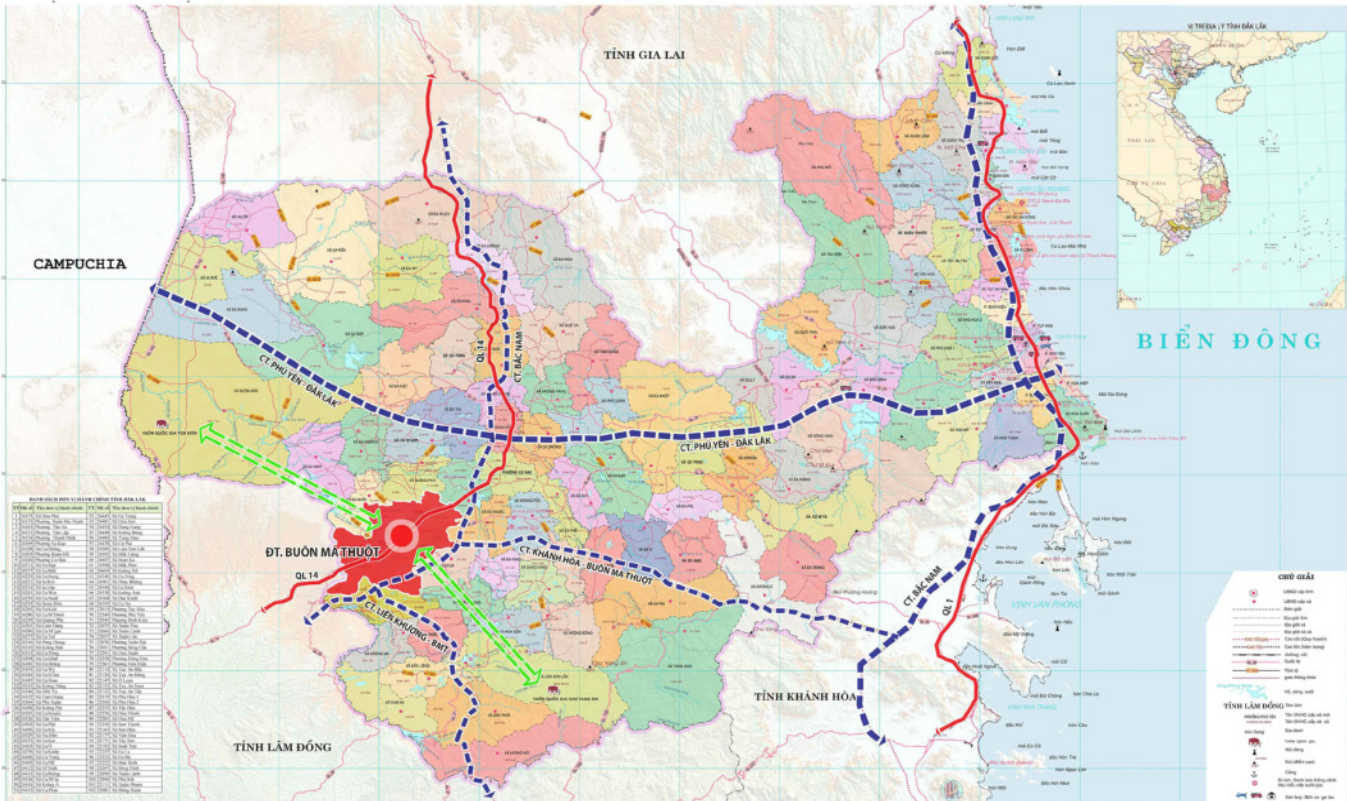
KÝ HIỆU

- ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT
- ĐÔ THỊ ĐẶC BIỆT
- ĐÔ THỊ LOẠI 1,2
- ĐÔ THỊ LOẠI 3
- ĐÔ THỊ LOẠI 4
- RANH GIỚI PHẠM VI VÙNG QUY HOẠCH
- RANH GIỚI VÙNG PHỤ CẬN
- HÀNH LANG KINH TẾ ĐÔ THỊ QUỐC TẾ, QUỐC GIA
- HÀNH LANG KINH TẾ ĐÔ THỊ QUỐC GIA
- QUỐC LỘ
- QUỐC LỘ DỰ KIẾN
- ĐƯỜNG CAO TỐC
- ĐƯỜNG SẮT HIỆN HỮU
- ĐƯỜNG SẮT DỰ KIẾN
- SÂN BAY
- CÁNG
- RANH QUỐC GIA
- RANH TỈNH
- CỬA KHẨU QUỐC TẾ
- CỬA KHẨU QUỐC GIA

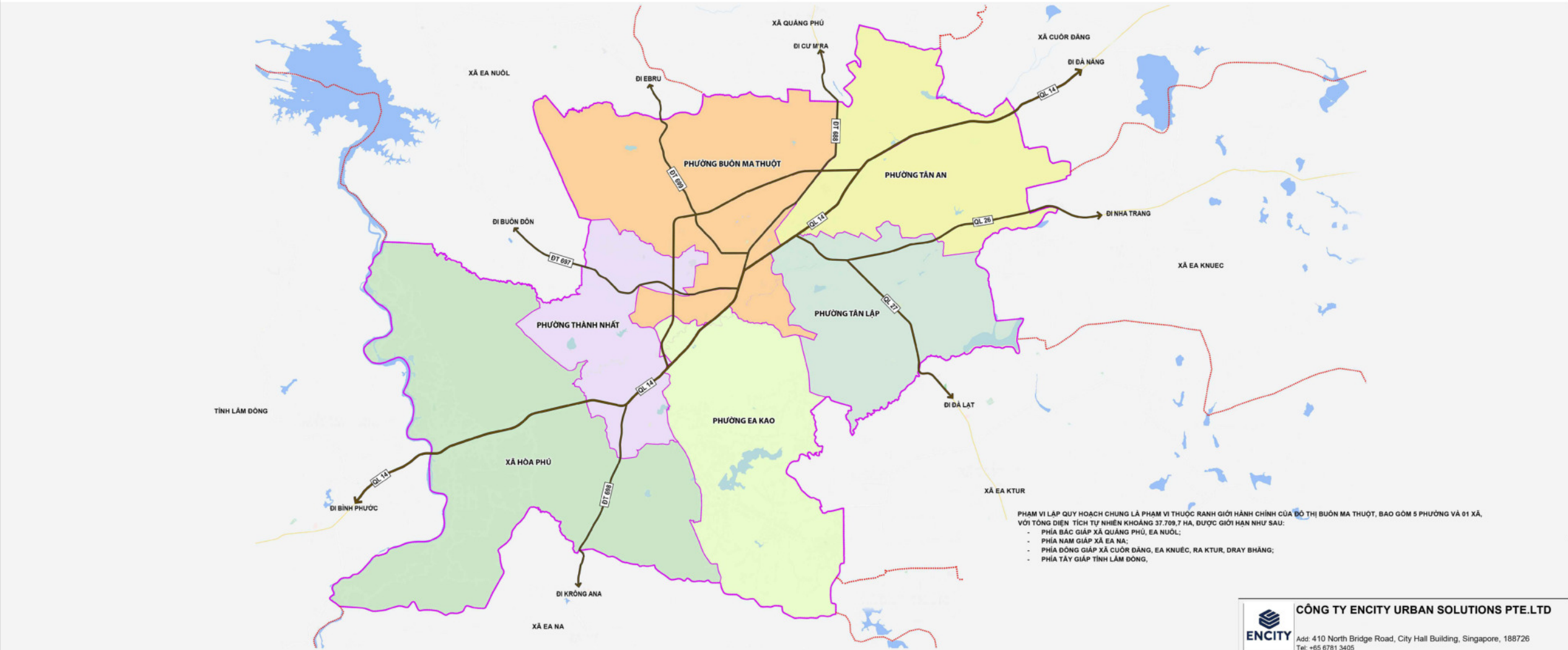
ĐÔ THỊ BUỒN MATHUỘT TRONG VÙNG TAM GIÁC PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - LAO - CAMPUCHIA



ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT TRONG VÙNG TỈNH ĐẮK LẮK



SƠ ĐỒ RANH GIỚI VÀ PHẠM VI RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH



PHẠM VI LẬP QUY HOẠCH CHUNG LÀ PHẠM VI THUỘC RANH GIỚI HÀNH CHÍNH CỦA ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT, BAO GỒM 5 PHƯỜNG VÀ 01 XÃ, VỚI TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN KHOẢNG 37.789,7 HA, ĐƯỢC GIỚI HẠN NHƯ SAU:

- PHÍA BẮC GIÁP XÃ QUẢNG PHÚ, EA NUÔI;
- PHÍA NAM GIÁP XÃ EA NA;
- PHÍA ĐÔNG GIÁP XÃ CUỜ ĐĂNG, EA KNUẾC, RA KTUR, DRAY BẮNG;
- PHÍA TÂY GIÁP TỈNH LÂM ĐỒNG,

TỈNH ĐẮK LẮK
QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG CÁC KHU CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT, KIẾN TRÚC CẢNH QUAN VÀ HẠ TẦNG XÃ HỘI

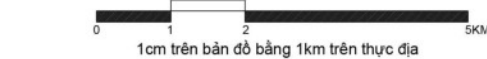
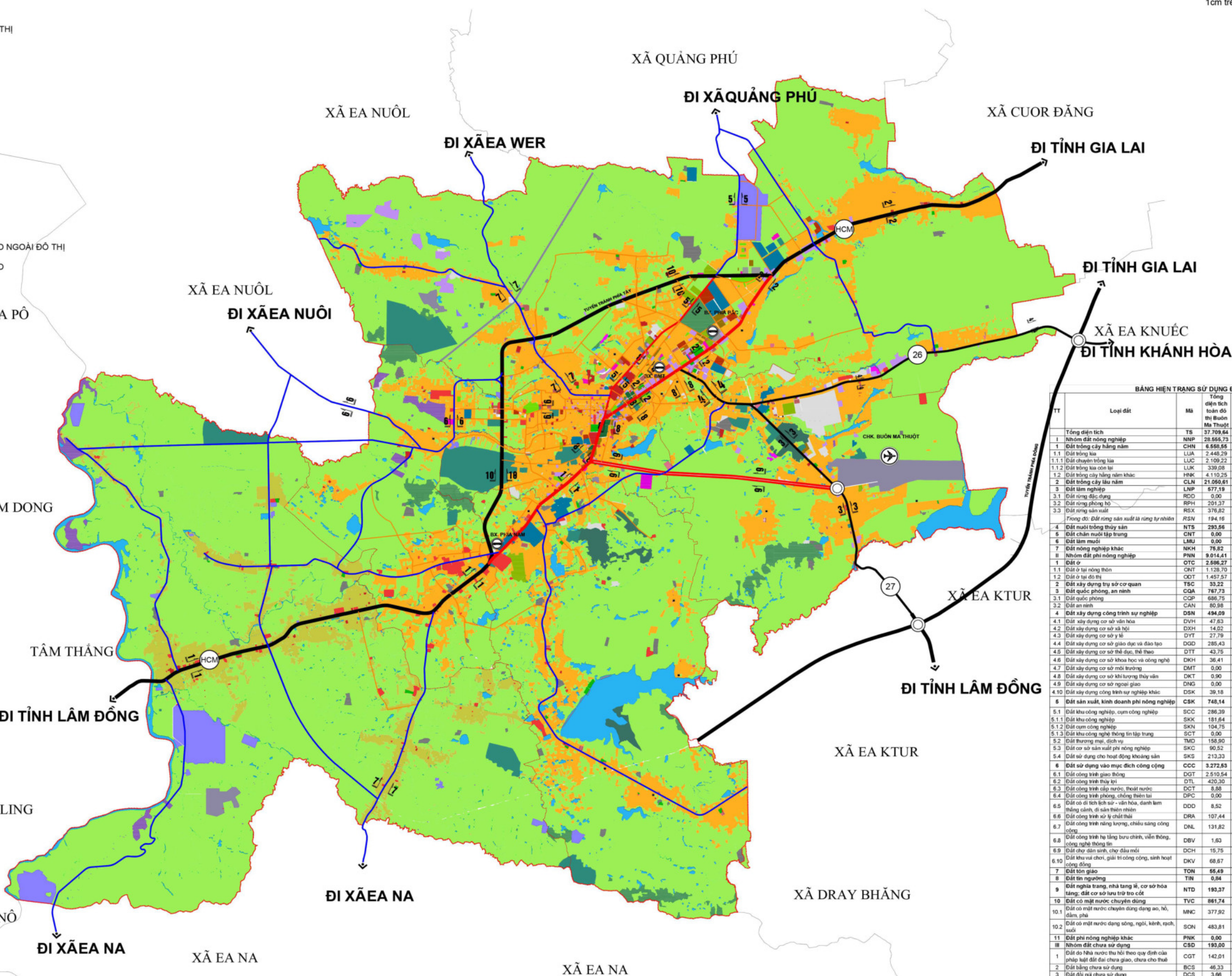
KÍ HIỆU

Hiện trạng:

- ĐẤT NHÓM NHÀ Ở
- ĐẤT DỊCH VỤ - CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ NGOÀI ĐÔ THỊ
- ĐẤT DỊCH VỤ - CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ
- ĐẤT CƠ QUAN TRỤ SỞ ĐÔ THỊ
- ĐẤT CƠ QUAN TRỤ SỞ NGOÀI ĐÔ THỊ
- ĐẤT VĂN HÓA
- ĐẤT TRƯỜNG HỌC (THCS, TH, MN)
- ĐẤT TRƯỜNG HỌC (THPT, LIÊN CẤP THPT)
- ĐẤT TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHIÊN CỨU
- ĐẤT DỊCH VỤ, DU LỊCH
- ĐẤT TRUNG TÂM Y TẾ NGOÀI ĐÔ THỊ
- ĐẤT TRUNG TÂM Y TẾ
- ĐẤT TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ DỤC THỂ THAO NGOÀI ĐÔ THỊ
- ĐẤT TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ DỤC THỂ THAO
- ĐẤT CÂY XANH SỬ DỤNG CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ
- ĐẤT DI TÍCH, TÔN GIÁO
- ĐIỂM DÂN CƯ NÔNG THÔN
- ĐẤT AN NINH
- ĐẤT QUỐC PHÒNG
- GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI
- GIAO THÔNG ĐÔ THỊ
- ĐẤT HTKT KHÁC NGOÀI ĐÔ THỊ
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC CẤP ĐÔ THỊ
- ĐẤT SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, KHO TÀNG
- ĐẤT SẢN XUẤT PHI NÔNG NGHIỆP
- ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
- ĐẤT NGHĨA TRANG
- ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG
- ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ
- ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT
- ĐẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
- HỒ, AO, ĐÀM
- SÔNG, SUỐI, KÊNH, RẠCH
- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
- RANH GIỚI XÃ, PHƯỜNG

KÝ HIỆU:

- QUỐC LỘ
- ĐƯỜNG TỈNH
- TRỤC CHÍNH ĐÔ THỊ
- ĐƯỜNG LIÊN KHU VỰC
- ĐƯỜNG KHU VỰC
- CẢNG HÀNG KHÔNG
- BẾN XE
- ĐẮK SỜ KRÔNG NÔ



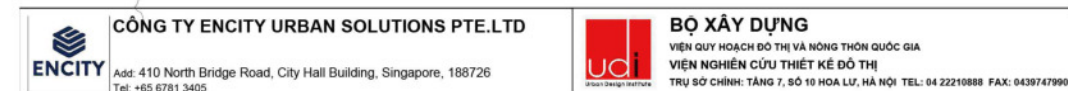
BẢNG HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT												
TT	Loại đất	Mã	Tổng diện tích đất đô thị (ha)	Tỷ lệ (%)	Phường Buôn Ma Thuột	Phường Tân An	Phường Tân Lập	Phường Thành Nhất	Phường Ea Kao	Xã Hòa Phú		
1	Tổng diện tích	TS	37.709,64	100,00	7.199,00	5.641,90	4.870,00	3.222,00	6.070,00	10.907,62		
1	Nhóm đất nông nghiệp	NNP	28.555,73	75,73	4.848,00	4.090,81	3.259,50	2.401,06	4.882,77	9.093,60		
1	Đất trồng cây hàng năm	CHN	6.556,55	17,39	938,86	171,72	505,63	912,82	1.037,35	2.992,18		
1.1	Đất trồng lúa	LUA	2.448,29	6,49	286,84	75,38	226,97	359,72	414,06	1.085,22		
1.1.1	Đất chuyên trồng lúa	LUC	2.109,22	5,59	229,18	72,48	179,55	348,68	395,38	883,94		
1.1.2	Đất trồng lúa còn lại	LJK	339,08	0,90	57,76	2,90	47,41	11,05	18,68	201,28		
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	4.110,25	10,90	651,92	96,34	278,66	553,09	623,29	1.906,96		
2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	21.050,61	55,82	3.812,33	3.838,32	2.546,03	1.406,52	3.483,46	6.963,95		
3	Đất lâm nghiệp	LNP	877,19	2,33	49,58	60,13	178,39	81,02	245,10	2,97		
3.1	Đất rừng đặc dụng	RCD	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
3.2	Đất rừng phòng hộ	RPH	201,37	0,53	0,00	0,00	51,90	0,00	149,47	0,00		
3.3	Đất rừng sản xuất	RSX	376,82	1,00	49,58	50,13	126,49	51,02	96,63	2,97		
3.3.1	Đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN	194,16	0,51	2,03	0,00	106,61	11,95	73,57	0,00		
4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	293,56	0,78	20,42	21,24	26,27	25,43	92,37	107,85		
5	Đất chôn cất tập trung	CNT	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
6	Đất làm muối	LMU	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
7	Đất nông nghiệp khác	NKH	75,82	0,20	28,82	9,40	3,18	5,27	4,49	26,66		
II	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN	9.014,41	23,90	2.322,92	1.436,65	1.425,25	800,62	1.263,68	1.765,28		
1	Đất ở	OTC	2.596,27	6,88	814,32	499,23	385,09	245,83	322,13	549,68		
1.1	Đất ở tại nông thôn	CNT	1.128,70	2,99	190,96	288,13	157,20	0,00	142,13	349,68		
1.2	Đất ở tại đô thị	ODT	1.457,57	3,87	623,36	170,50	237,88	245,83	180,00	0,00		
2	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	33,22	0,09	18,23	9,92	1,87	1,17	0,55	1,48		
3	Đất quốc phòng, an ninh	CQA	787,73	2,04	444,50	12,06	65,06	60,64	79,36	126,12		
3.1	Đất quốc phòng	CQP	686,75	1,82	410,66	4,93	43,35	50,34	51,35	126,12		
3.2	Đất an ninh	CAN	80,98	0,21	33,85	7,13	11,70	0,30	28,00	0,00		
4	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	494,09	1,31	111,34	173,19	87,04	34,63	92,61	25,28		
4.1	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	47,83	0,13	19,42	26,33	1,36	0,31	0,11	0,10		
4.2	Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH	14,62	0,04	0,12	2,90	5,66	1,82	1,00	2,52		
4.3	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	27,79	0,07	17,88	5,49	0,35	0,13	0,13	0,46		
4.4	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	285,43	0,76	44,53	92,74	37,23	28,82	65,32	16,78		
4.5	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	43,75	0,12	11,91	11,69	4,61	0,20	10,05	5,29		
4.6	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	36,41	0,10	11,07	18,66	6,68	0,00	0,00	0,00		
4.7	Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
4.8	Đất xây dựng cơ sở khi lượng thủy văn	DKT	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
4.9	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
4.10	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	39,18	0,10	5,51	15,39	1,15	0,00	17,00	0,13		
5	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	748,14	1,98	115,76	193,63	44,22	58,12	27,08	309,44		
5.1	Đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp	SCC	286,39	0,76	0,00	104,75	0,00	0,00	0,00	181,64		
5.1.1	Đất khu công nghiệp	SKK	181,64	0,48	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	181,64		
5.1.2	Đất cụm công nghiệp	SKN	104,75	0,28	0,00	104,75	0,00	0,00	0,00	0,00		
5.1.3	Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
5.2	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	158,90	0,42	40,17	73,37	20,03	10,12	12,89	2,21		
5.3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	90,52	0,24	10,39	15,41	24,18	24,40	6,31	9,84		
5.4	Đất sản xuất cho hoạt động khoáng sản	SKG	213,23	0,57	65,20	0,00	0,00	23,60	8,78	115,75		
6	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	3.272,83	8,68	877,67	822,45	782,91	331,79	340,92	817,40		
6.1	Đất công trình giao thông	DGT	2.510,54	6,66	523,87	446,34	593,42	235,78	288,11	423,02		
6.2	Đất công trình thủy lợi	DTL	420,30	1,11	77,71	33,20	179,81	29,39	48,70	51,49		
6.3	Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT	8,88	0,02	0,57	8,31	0,00	0,00	0,00	0,00		
6.4	Đất công trình phòng, chống thiên tai	DPC	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
6.5	Đất cơ sở di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	8,52	0,02	8,52	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
6.6	Đất công trình xử lý chất thải	DRA	107,44	0,28	20,71	0,00	0,00	36,74	0,00	49,99		
6.7	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	131,82	0,35	27,84	3,21	1,02	12,71	0,18	87,07		
6.8	Đất công trình hệ thống bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	1,62	0,00	0,90	0,43	0,09	0,06	0,07	0,07		
6.9	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	15,75	0,04	1,89	3,81	4,62	2,61	1,38	1,45		
6.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	68,67	0,18	15,26	27,17	3,95	14,49	3,48	4,32		
7	Đất tôn giáo	TON	55,49	0,15	33,22	4,16	6,83	6,40	1,21	3,68		
8	Đất tín ngưỡng	TIN	0,84	0,00	0,66	0,12	0,06	0,00	0,00	0,00		
9	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu trữ tro cốt	NTD	193,37	0,51	46,35	20,50	34,59	20,83	39,12	31,88		
10	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC	861,74	2,29	61,48	41,51	47,58	61,24	369,70	300,23		
10.1	Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC	377,92	1,00	2,38	20,84	11,79	13,85	318,46	10,59		
10.2	Đất có mặt nước dạng sông, suối, kênh, rạch, suối	SON	483,81	1,28	59,09	20,66	35,79	37,39	41,24	289,64		
11	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
11	Nhóm đất chưa sử dụng	CSD	193,00	0,51	30,71	96,31	26,75	15,14	13,00	11,09		
1	Đất do nhà nước thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai chưa giao, chưa cho thuê	CGT	142,01	0,38	21,81	89,28	13,83	10,87	0,00	6,22		
2	Đất bằng chưa sử dụng	BCS	46,33	0,12	7,44	7,03	11,42	4,26	12,00	4,19		
3	Đất đồi núi chưa sử dụng	DCS	3,66	0,01	1,46	0,00	1,51	0,00	0,00	0,68		
4	Núi đá không có rừng cây	NCS	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
5	Đất có mặt nước chưa sử dụng	MCS	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		

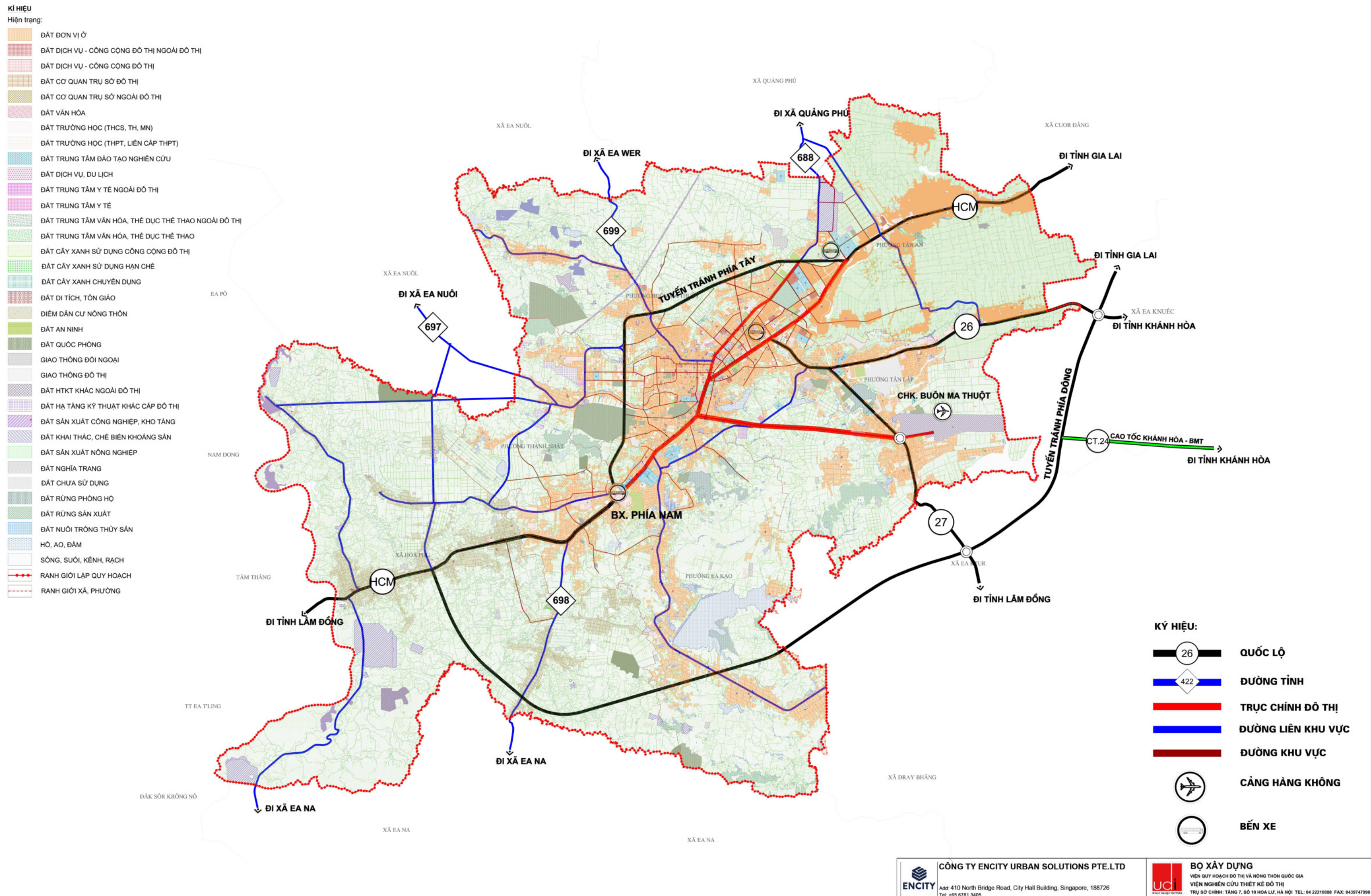


CÔNG TY ENCIY URBAN SOLUTIONS PTE.LTD
Add: 410 North Bridge Road, City Hall Building, Singapore, 188726
Tel: +65 6781 3405



BỘ XÂY DỰNG
VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ ĐÔ THỊ
TRỤ SỞ CHÍNH: TẦNG 7, SỐ 10 HOA LƯU, HÀ NỘI TEL: 04 22210888 FAX: 0439747990







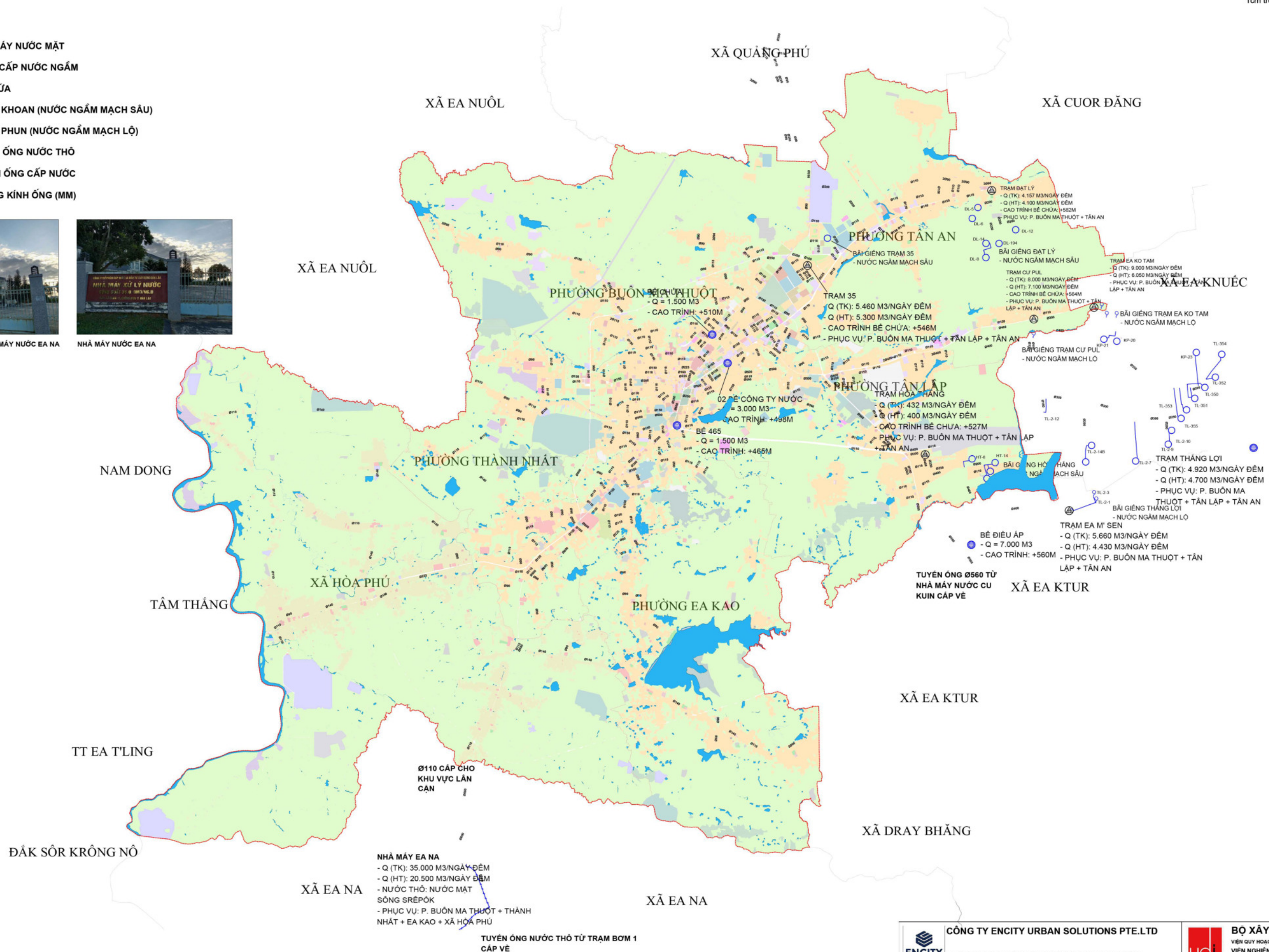
	NHÀ MÁY NƯỚC MẶT
	TRẠM CẤP NƯỚC NGẦM
	BỂ CHỨA
	GIẾNG KHOAN (NƯỚC NGẦM MẠCH SÂU)
	GIẾNG PHUN (NƯỚC NGẦM MẠCH LỘ)
	TUYẾN ỐNG NƯỚC THỎ
	TUYẾN ỐNG CẤP NƯỚC
	ĐƯỜNG KÍNH ỐNG (MM)



TRẠM BƠM NƯỚC THỎ NHÀ MÁY NƯỚC EA NA



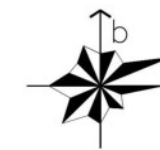
NHÀ MÁY NƯỚC EA NA



1cm trên bản đồ bằng 1km trên thực địa



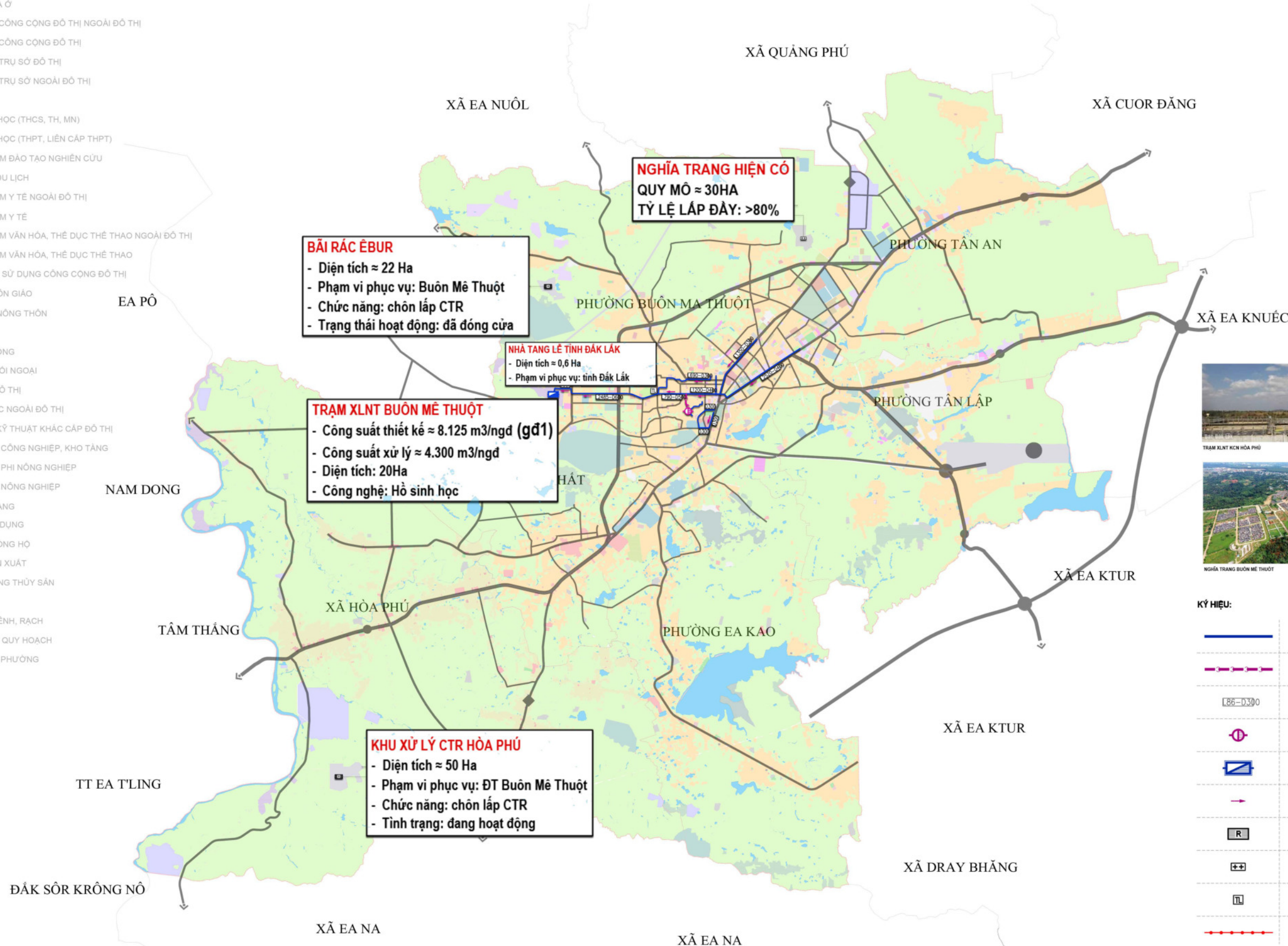
TỈNH ĐẮK LẮK
QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT THOÁT NƯỚC THẢI VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN



KÍ HIỆU

Hiện trạng:

	ĐẤT NHÓM NHÀ Ở
	ĐẤT DỊCH VỤ - CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ NGOÀI ĐÔ THỊ
	ĐẤT DỊCH VỤ - CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ
	ĐẤT CƠ QUAN TRỤ SỞ ĐÔ THỊ
	ĐẤT CƠ QUAN TRỤ SỞ NGOÀI ĐÔ THỊ
	ĐẤT VĂN HÓA
	ĐẤT TRƯỜNG HỌC (THCS, TH, MN)
	ĐẤT TRƯỜNG HỌC (THPT, LIÊN CẤP THPT)
	ĐẤT TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHIÊN CỨU
	ĐẤT DỊCH VỤ, DU LỊCH
	ĐẤT TRUNG TÂM Y TẾ NGOÀI ĐÔ THỊ
	ĐẤT TRUNG TÂM Y TẾ
	ĐẤT TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ DỤC THỂ THAO NGOÀI ĐÔ THỊ
	ĐẤT TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ DỤC THỂ THAO
	ĐẤT CÂY XANH SỬ DỤNG CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ
	ĐẤT DI TÍCH, TÔN GIÁO
	ĐIỂM DÂN CƯ NÔNG THÔN
	ĐẤT AN NINH
	ĐẤT QUỐC PHÒNG
	GIAO THÔNG ĐÔI NGOÀI
	GIAO THÔNG ĐÔ THỊ
	ĐẤT HTKT KHÁC NGOÀI ĐÔ THỊ
	ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC CẤP ĐÔ THỊ
	ĐẤT SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, KHO TÀNG
	ĐẤT SẢN XUẤT PHI NÔNG NGHIỆP
	ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
	ĐẤT NGHĨA TRANG
	ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG
	ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ
	ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT
	ĐẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
	HỒ, AO, ĐÀM
	SÔNG, SUỐI, KÊNH, RẠCH
	RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
	RANH GIỚI XÃ, PHƯỜNG



TRẠM XLNT BUỒN MÊ THUỘT



CƠ SỞ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN HÒA PHÚ



TRẠM XLNT KCN HÒA PHÚ



NGHĨA TRANG BUỒN MÊ THUỘT



NHÀ TANG LỄ TỈNH ĐẮK LẮK

KÝ HIỆU:

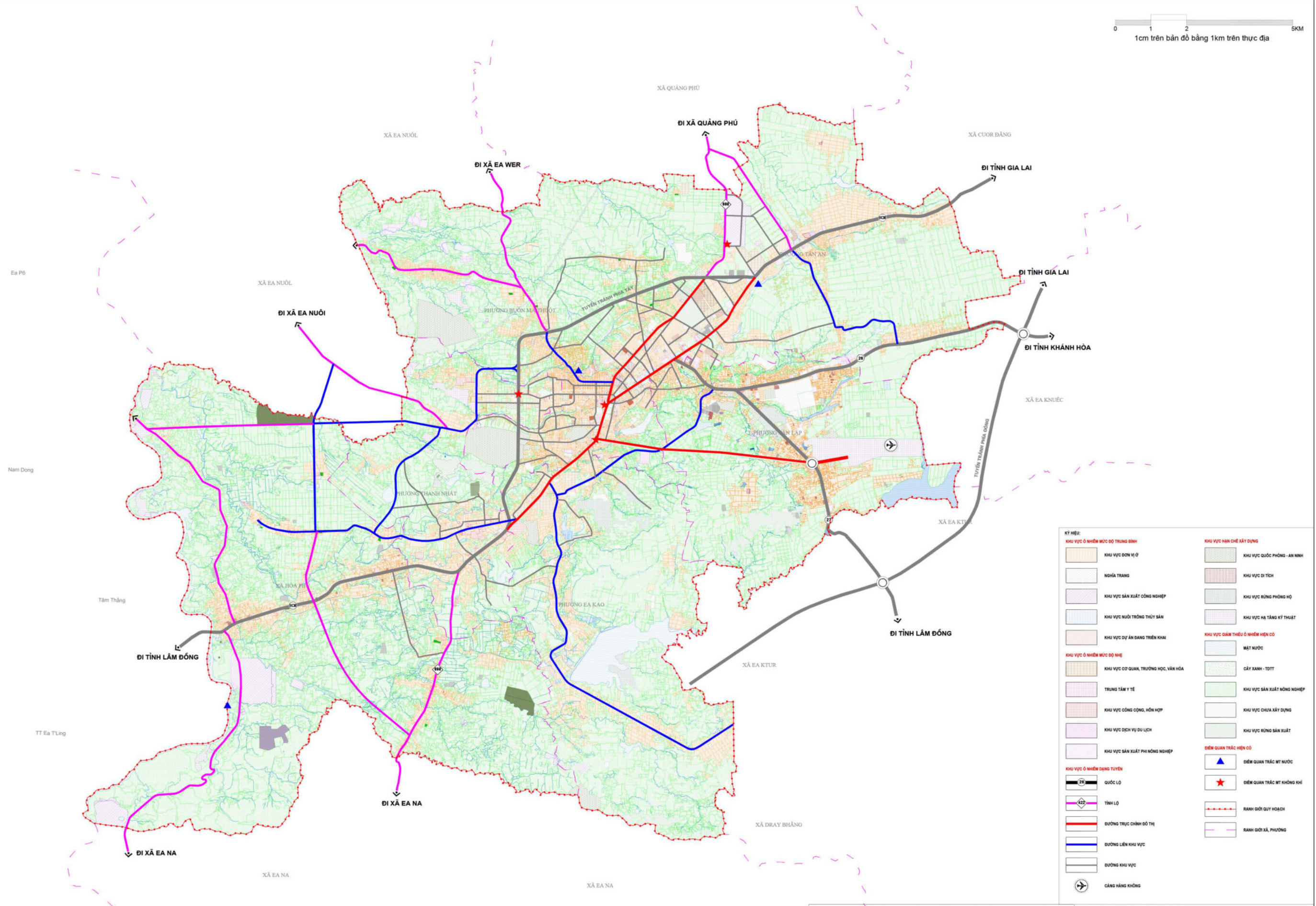
	TUYẾN ỐNG THOÁT NƯỚC THẢI TỰ CHẢY HIỆN CÓ
	TUYẾN ỐNG THOÁT NƯỚC THẢI ÁP LỰC HIỆN CÓ
	CHIỀU DÀI (M) - ĐƯỜNG KÍNH (MM)
	TRẠM BƠM NƯỚC THẢI HIỆN CÓ
	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI HIỆN CÓ
	HƯỚNG THOÁT NƯỚC
	KHU XỬ LÝ CTR HIỆN CÓ
	NGHĨA TRANG HIỆN CÓ
	NHÀ TANG LỄ HIỆN CÓ
	RANH GIỚI QUY HOẠCH



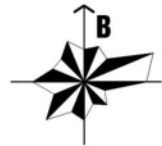
CÔNG TY ENCITY URBAN SOLUTIONS PTE.LTD
Add: 410 North Bridge Road, City Hall Building, Singapore, 188726
Tel: +65 6781 3405



BỘ XÂY DỰNG
VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ ĐÔ THỊ
TRỤ SỞ CHÍNH: TẦNG 7, SỐ 10 HOA LƯU, HÀ NỘI TEL: 04 22210888 FAX: 0439747990



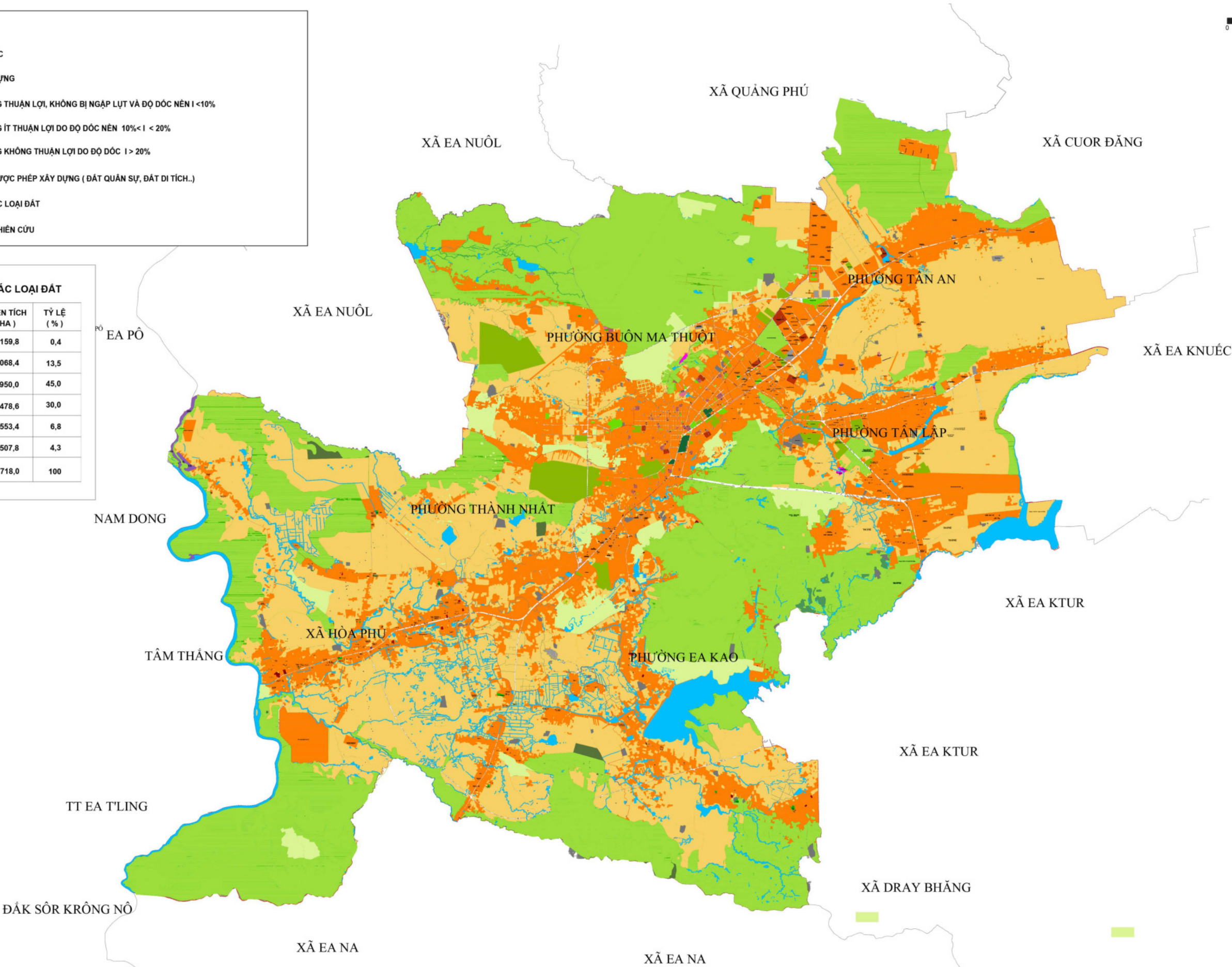
TỈNH ĐẮK LẮK
QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050
BẢN ĐỒ ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP ĐẤT XÂY DỰNG



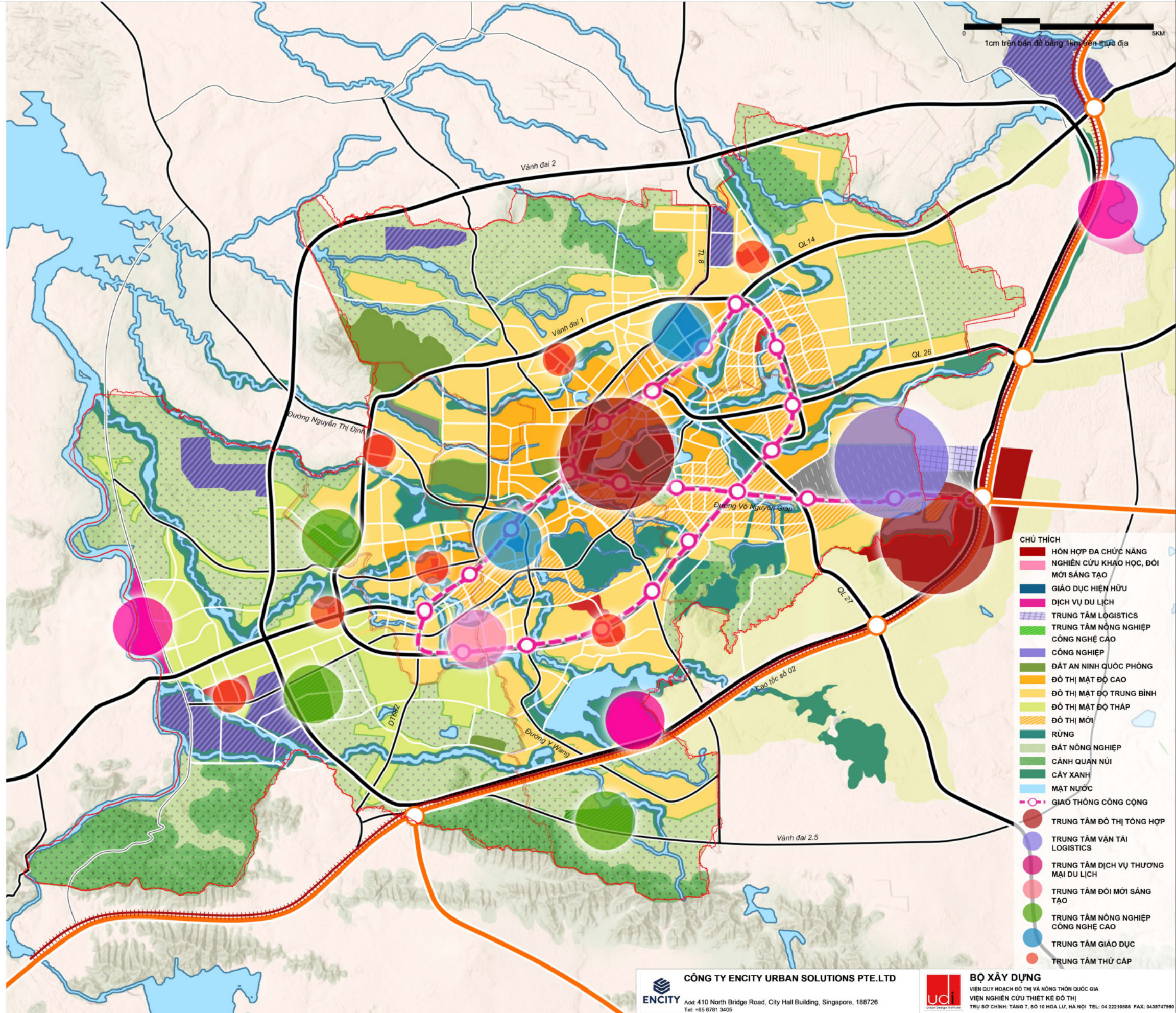
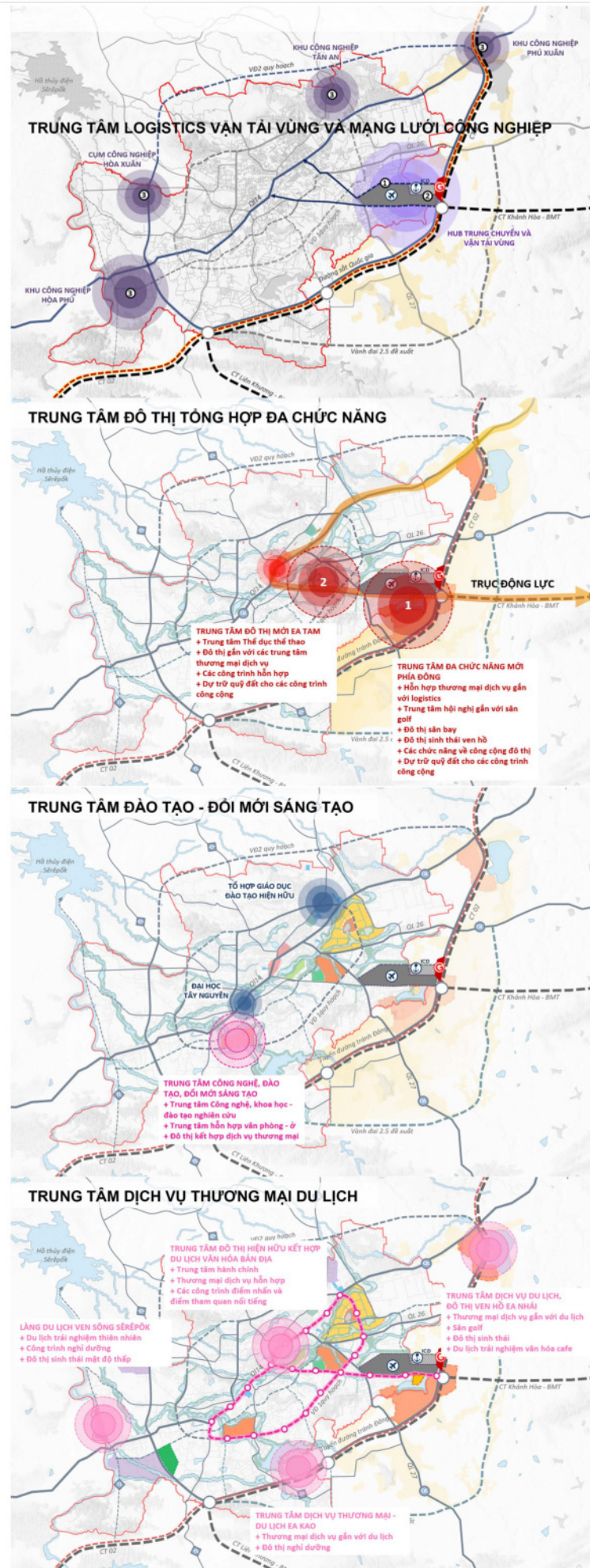
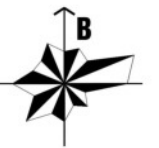
KÝ HIỆU

- ĐẤT MẶT NƯỚC
- ĐẤT ĐÃ XÂY DỰNG
- ĐẤT XÂY DỰNG THUẬN LỢI, KHÔNG BỊ NGẬP LỤT VÀ ĐỘ DỐC NỀN $I < 10\%$
- ĐẤT XÂY DỰNG ÍT THUẬN LỢI DO ĐỘ DỐC NỀN $10\% < I < 20\%$
- ĐẤT XÂY DỰNG KHÔNG THUẬN LỢI DO ĐỘ DỐC $I > 20\%$
- ĐẤT KHÔNG ĐƯỢC PHÉP XÂY DỰNG (ĐẤT QUÂN SỰ, ĐẤT DI TÍCH..)
- RANH GIỚI CÁC LOẠI ĐẤT
- RANH GIỚI NGHIÊN CỨU

BẢNG THỐNG KÊ CÁC LOẠI ĐẤT			
STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (HA)	TỶ LỆ (%)
1		159,8	0,4
2		5068,4	13,5
3		16950,0	45,0
4		11478,6	30,0
5		2553,4	6,8
6		1507,8	4,3
TỔNG		37718,0	100



TỈNH ĐẮK LẮK
 QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050
 SƠ ĐỒ CẤU TRÚC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ



TỈNH ĐẮK LẮK

QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050

BẢN ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN



GHI CHÚ:

- A1. UBND PHƯỜNG BUỒN MA THUỘT

A2. UBND PHƯỜNG TÂN AN

A3. UBND PHƯỜNG TÂN LẬP

A4. UBND PHƯỜNG THÀNH NHẤT

A5. UBND PHƯỜNG AE KAO

A6. UBND XÃ HÒA PHÚ

A7. CÔNG VIÊN PHÚ ĐỒNG

A8. TƯỢNG ĐÀI BÁC HỒ VỚI THIẾU NHI

A9. QUẢNG TRƯỜNG BUỒN MA THUỘT

A10. SÂN VƯỜN ĐỒNG

A11. NHÀ THI ĐẤU LAO ĐỘNG

A12. CHỢ PHAN CHU TRINH

A13. CHỢ BUỒN MA THUỘT

A14. CHỢ ĐẤT LỖ

A15. TỰ VIỆN LASAN BUỒN MA THUỘT

A16. TÒA GIÀM MỤC BUỒN MA THUỘT

A17. TỰ VIỆN

A18. NHÀ THỜ CHÍNH TÒA - GIÁO XỨ THÀNH TÂM

A19. CHÙA SẮC TỬ KHAI ĐOAN

A20. ĐÌNH LẠC GIÁO

A21. NHÀ ĐÁY BUỒN MA THUỘT

A22. SỞ TÀI CHÍNH

A23. TÒA NHÀ VIETTEL

A24. KHÁCH SẠN BIỆT ĐIỆN

A25. BƯU ĐIỆN PHAN BỘI CHÂU

A26. LÂM VIỆN THÀNH PHỐ BUỒN MA THUỘT
- B1. UBND TỈNH ĐẮK LẮK

B2. SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐẮK LẮK

B3. SỞ NN & PTNT TỈNH ĐẮK LẮK

B4. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH - XÃ HỘI

B5. SỞ GTVT TỈNH ĐẮK LẮK

B6. SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK LẮK

B7. SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK

B8. SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK

B9. VIỆN KIỂM SÁT TỈNH ĐẮK LẮK

B10. BAN DÂN TỘC TỈNH ĐẮK LẮK

B11. BỘ CHỈ HUY BIÊN PHÒNG TỈNH ĐẮK LẮK

B12. CỤC THỐNG KẾ TỈNH ĐẮK LẮK

B13. ĐIỆN LỰC BẮC BUỒN MA THUỘT

B14. CÔNG AN TỈNH ĐẮK LẮK

B15. TIỂU ĐOÀN CẢNH SÁT CƠ ĐỘNG

B16. ĐƠN VỊ CẢNH SÁT CƠ ĐỘNG

B17. TÒA SOẠN BẢO TÍNH ĐẮK LẮK

B18. LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐẮK LẮK

B19. BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

B20. BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

B21. TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐẮK LẮK

B22. TRƯỜNG TRUNG CẤP KINH TẾ ĐẮK LẮK

B23. TRƯỜNG TRUNG CẤP Y TẾ ĐẮK LẮK

B24. TRUNG TÂM BẢO VỆ BÀ MẸ TRẺ EM ĐẮK LẮK

B25. TRUNG TÂM ĐA LIỀU ĐẮK LẮK
- B26. TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

B27. TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG ĐẮK LẮK

B28. TRUNG TÂM VĂN HÓA TỈNH ĐẮK LẮK

B29. BẢO TÀNG VĂN HÓA DÂN TỘC

B30. NHÀ VĂN HÓA THANH THIẾU NHI TỈNH ĐẮK LẮK

B31. NHÀ THI ĐẤU TỈNH ĐẮK LẮK

B32. TRUNG TÂM TDTT THÀNH PHỐ BUỒN MA THUỘT

B33. THƯ VIỆN TỈNH ĐẮK LẮK

B34. CÔNG VIÊN NƯỚC TỈNH ĐẮK LẮK

B35. CHỢ DUY HÒA

B36. BẾN XE LIÊN TỈNH ĐẮK LẮK

B37. NHÀ TANG LỄ TỈNH ĐẮK LẮK

B38. NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐẮK LẮK

B39. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI ĐÔNG A ĐẮK LẮK

B40. SIÊU THỊ COOPMART TỈNH ĐẮK LẮK

B41. KHÁCH SẠN SÀI GÒN BAN MẸ

C1. ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM TÂY NGUYÊN

C2. NHÀ MÁY BIA SÀI GÒN

C3. BỆNH VIỆN NGOẠI SÁN TÂY NGUYÊN

C4. BỆNH VIỆN CÔNG AN

C5. TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

C6. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

C7. TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT

C8. TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ THANH NIÊN DÂN TỘC

C9. TRƯỜNG TRUNG CẤP SƯ PHẠM MẦM NON

C10. TRƯỜNG TRUNG CẤP TRƯỜNG SƠN
- D1. KHU CÔNG NGHIỆP TÂN AN

D2. CẢNG HÀNG KHÔNG BUỒN MA THUỘT

D3. TRUNG TÂM ĐA CHỨC NĂNG HỒ EA KAO

D4. TRUNG TÂM ĐA CHỨC NĂNG VÀ PHỨC HỢP DU LỊCH HỒ EA KAO

D5. KHU DU LỊCH HỒ GIÒ GÀ

D6. KHU CÔNG NGHIỆP XÃ HÒA PHÚ

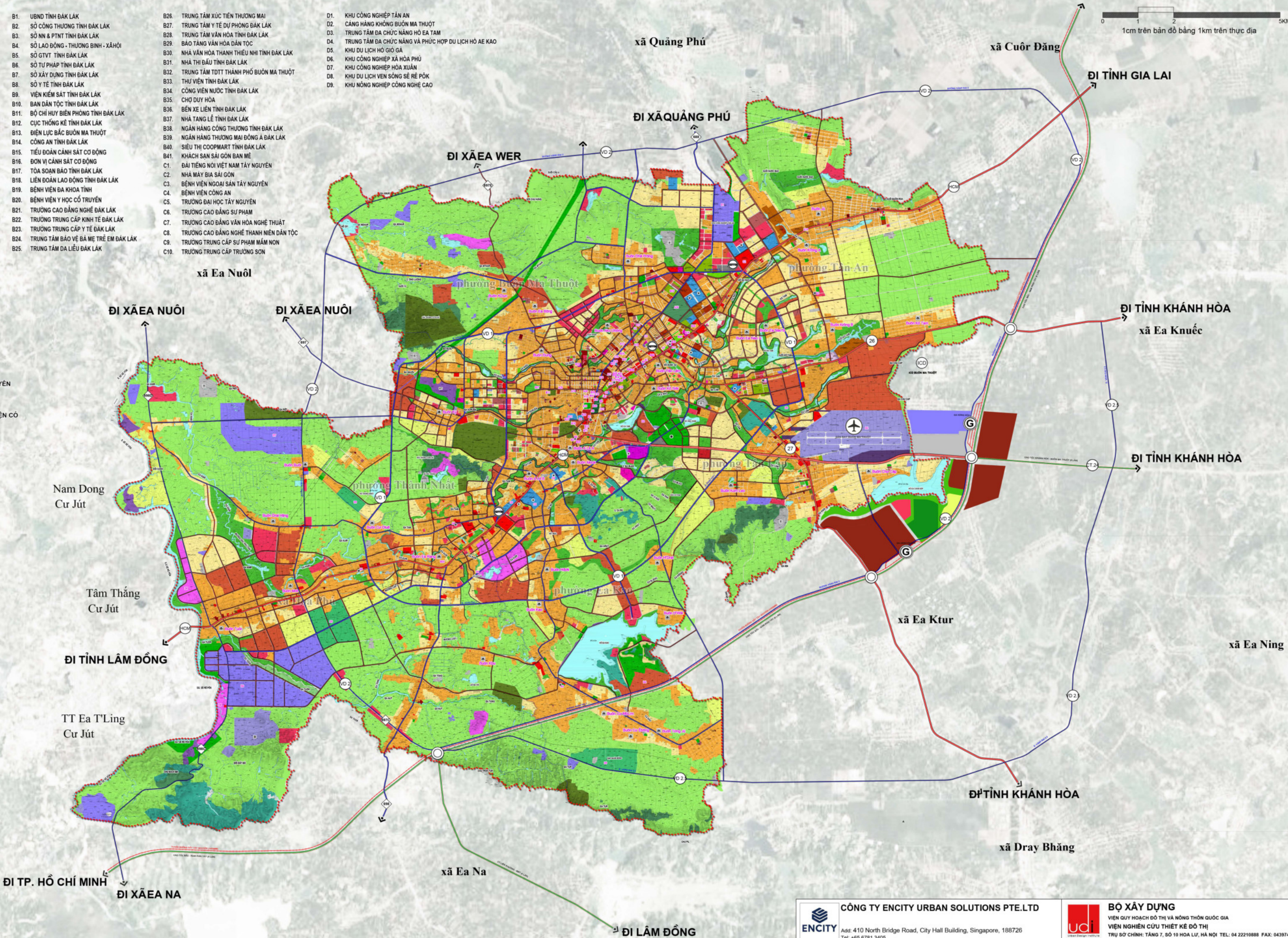
D7. KHU CÔNG NGHIỆP HÒA XUÂN

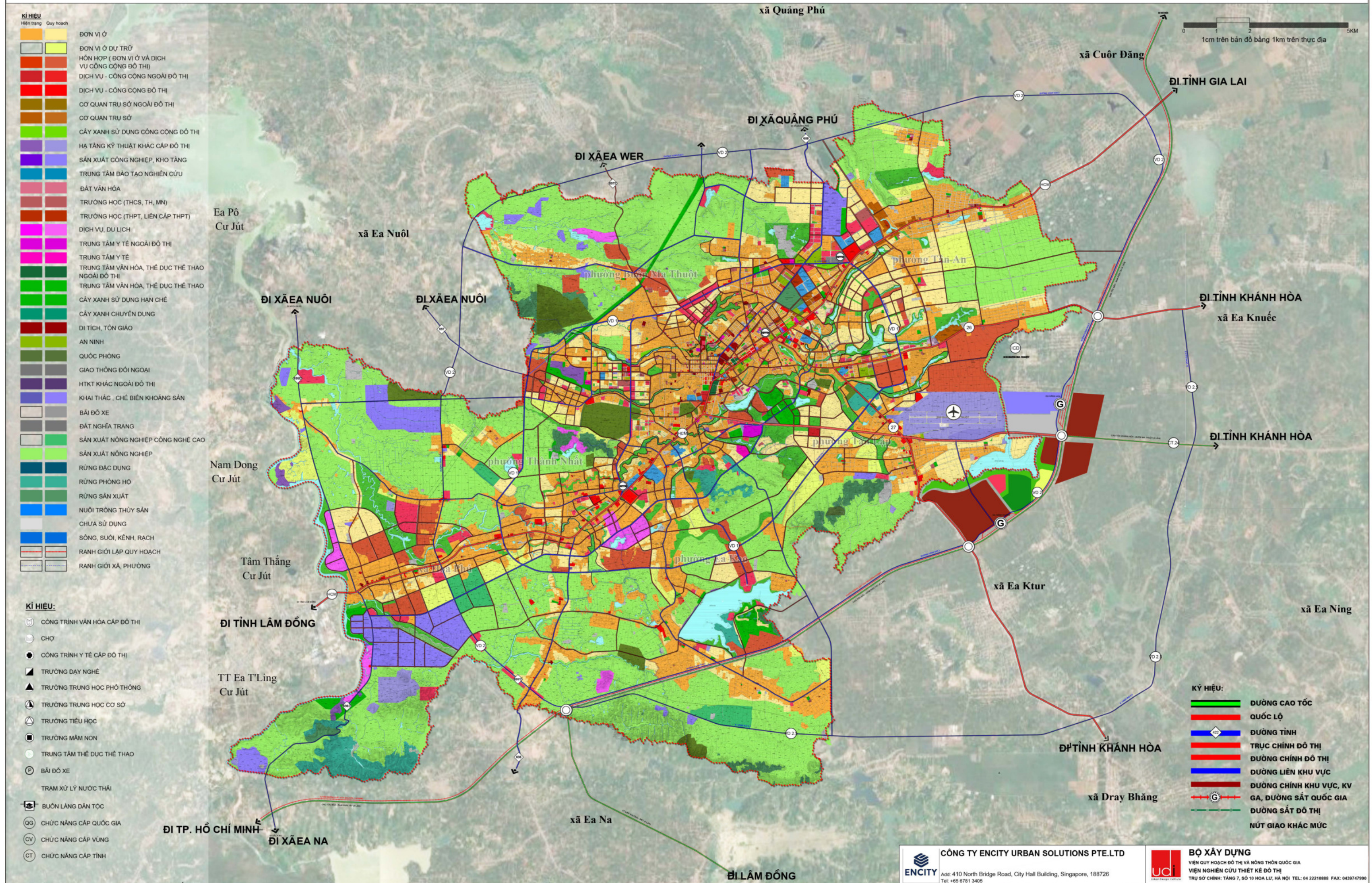
D8. KHU DU LỊCH VEN SÔNG SÉ RÊ PÔK

D9. KHU NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

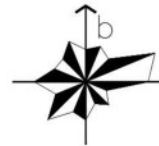
GHI CHÚ:

- BÃI CHÔN LẬP CHẤT THẢI RÀN
- NGHĨA TRANG
- KHU XỬ LÝ NƯỚC THẢI
- BUỒN
- UBND TỈNH
- UBND PHƯỜNG XÃ
- BỆNH VIỆN CẤP VÙNG TÂY NGUYÊN
- BỆNH VIỆN CẤP TỈNH
- TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HIỆN CÓ
- TRUNG TÂM TDTT CẤP VÙNG

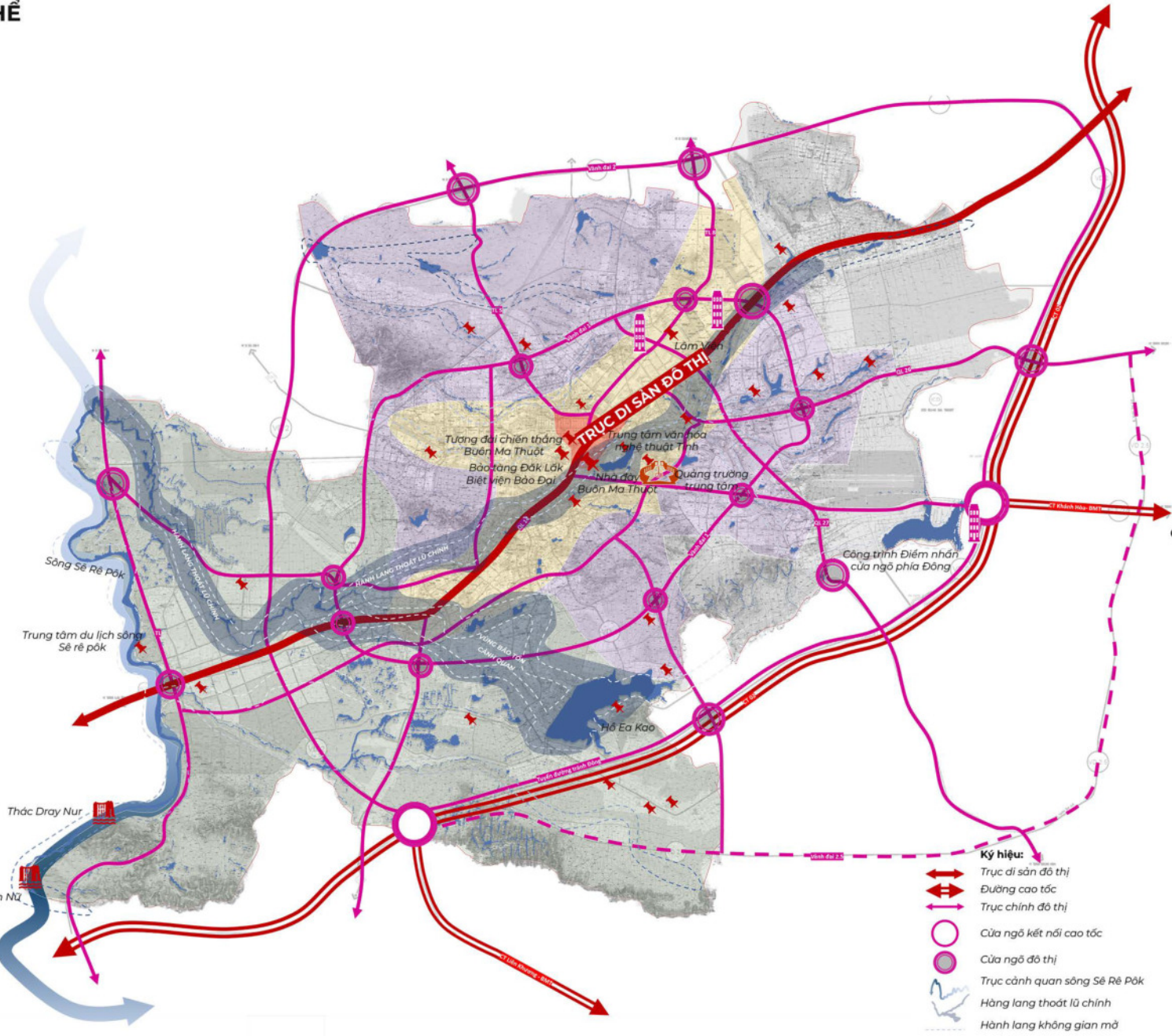
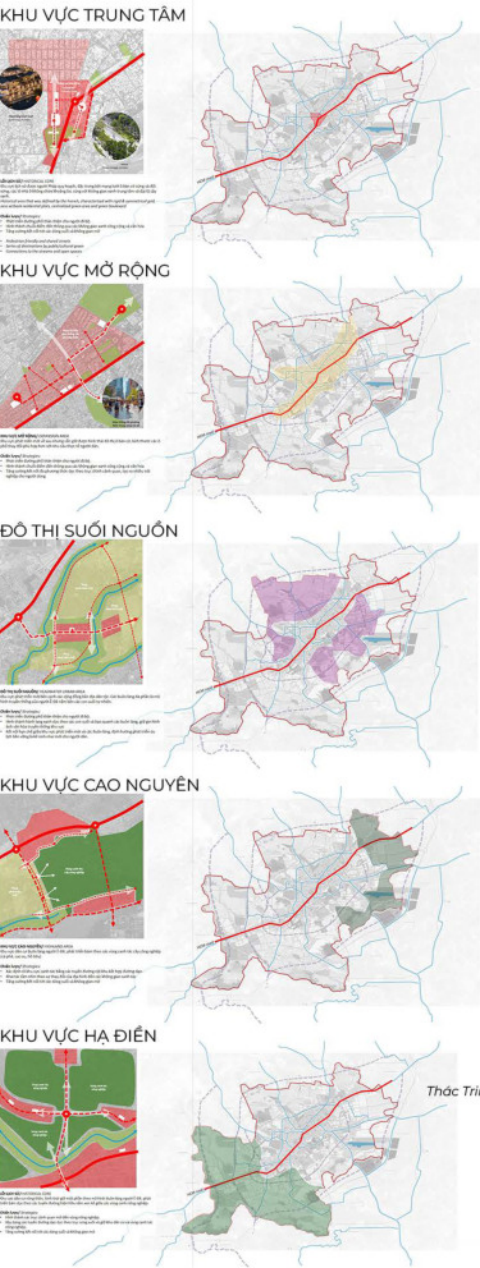




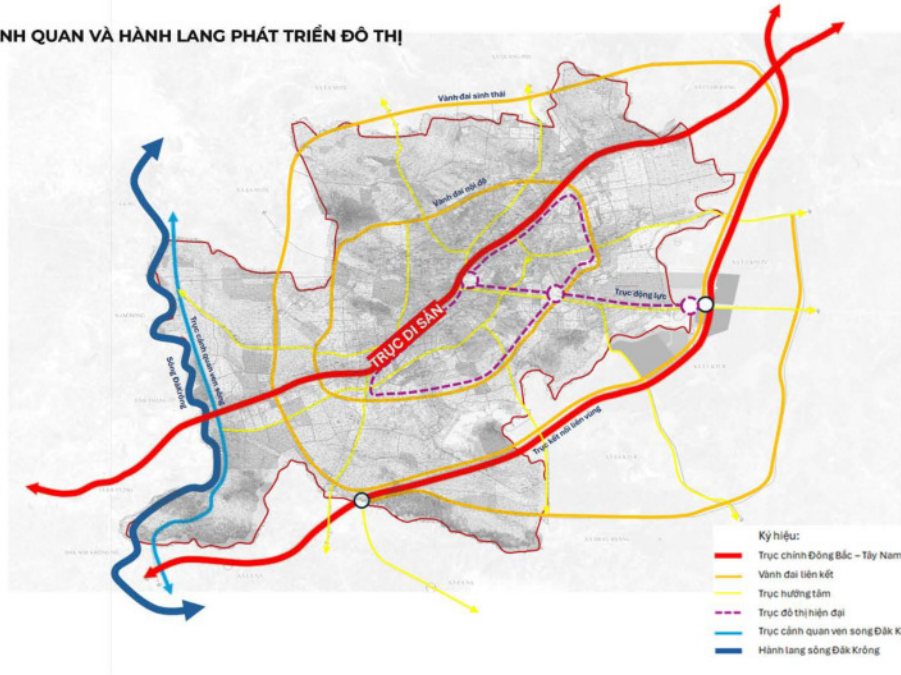
TỈNH ĐẮK LẮK
QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050
THIẾT KẾ ĐÔ THỊ



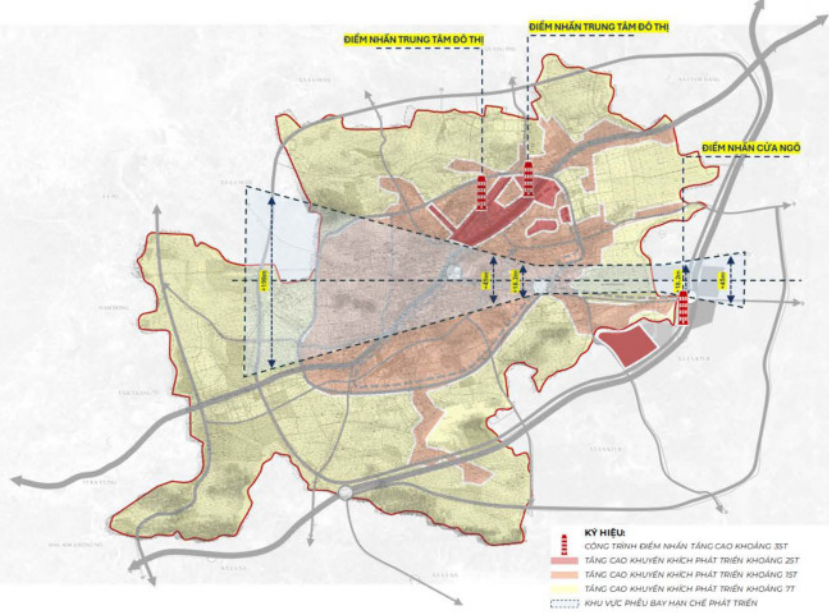
KHUNG THIẾT KẾ ĐÔ THỊ TỔNG THỂ



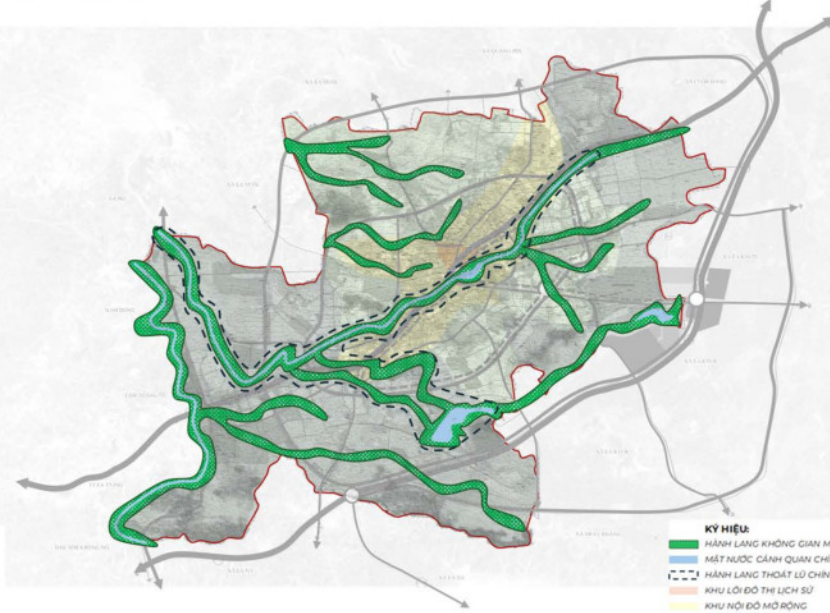
CÁC TRỤC CẢNH QUAN VÀ HÀNH LANG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CAO TĂNG



KHÔNG GIAN MỞ



Minh họa không gian công viên trung tâm



Minh họa tổ chức không gian ven hồ



Minh họa không gian công viên ven sông

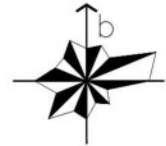


Minh họa không gian công viên đô thị

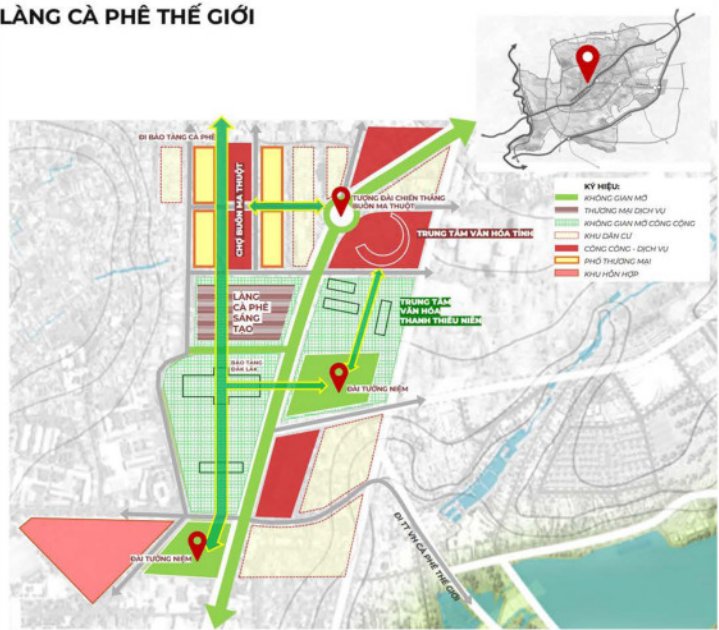


Minh họa tổ chức không gian đô thị bên vũng với nước

TỈNH ĐẮC LẮK
QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỆT, TỈNH ĐẮC LẮK ĐẾN NĂM 2050
THIẾT KẾ ĐÔ THỊ



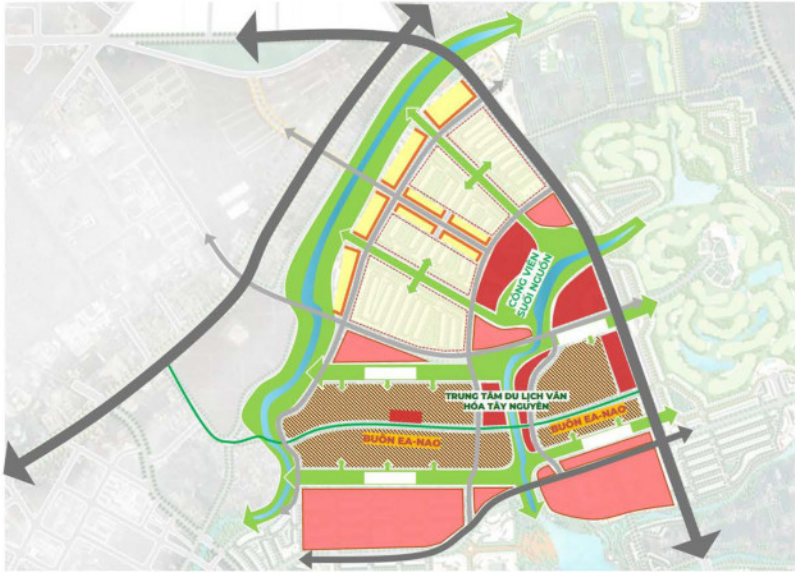
LÀNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI



ĐÔ THỊ SINH THÁI SUỐI NGUỒN



- KÝ HIỆU:
- KHÔNG GIAN MỞ
 - MẶT NƯỚC
 - BUỒN LÀNG
 - KHU DÂN CƯ
 - CÔNG CỘNG - DỊCH VỤ
 - PHỐ THƯƠNG MẠI
 - KHU HỖN HỢP



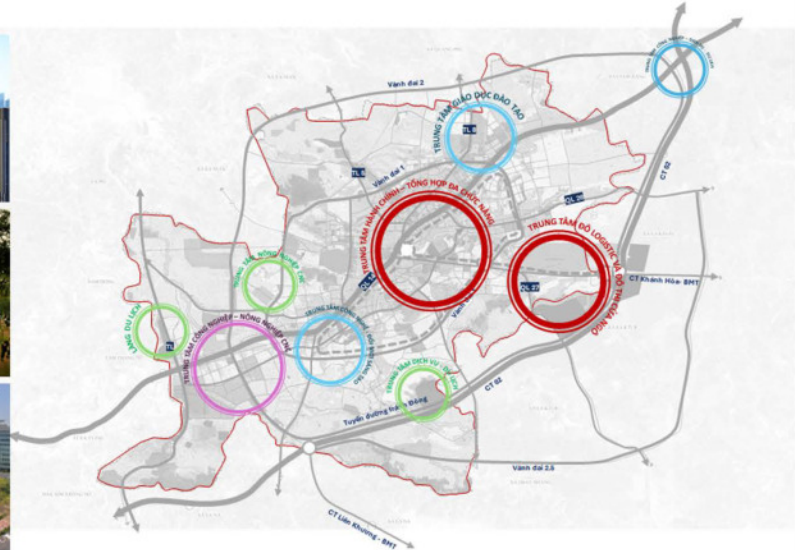
QUẢNG TRƯỜNG VĂN HÓA SÁNG TẠO



ĐÔ THỊ CỬA NGÕ PHÍA ĐÔNG



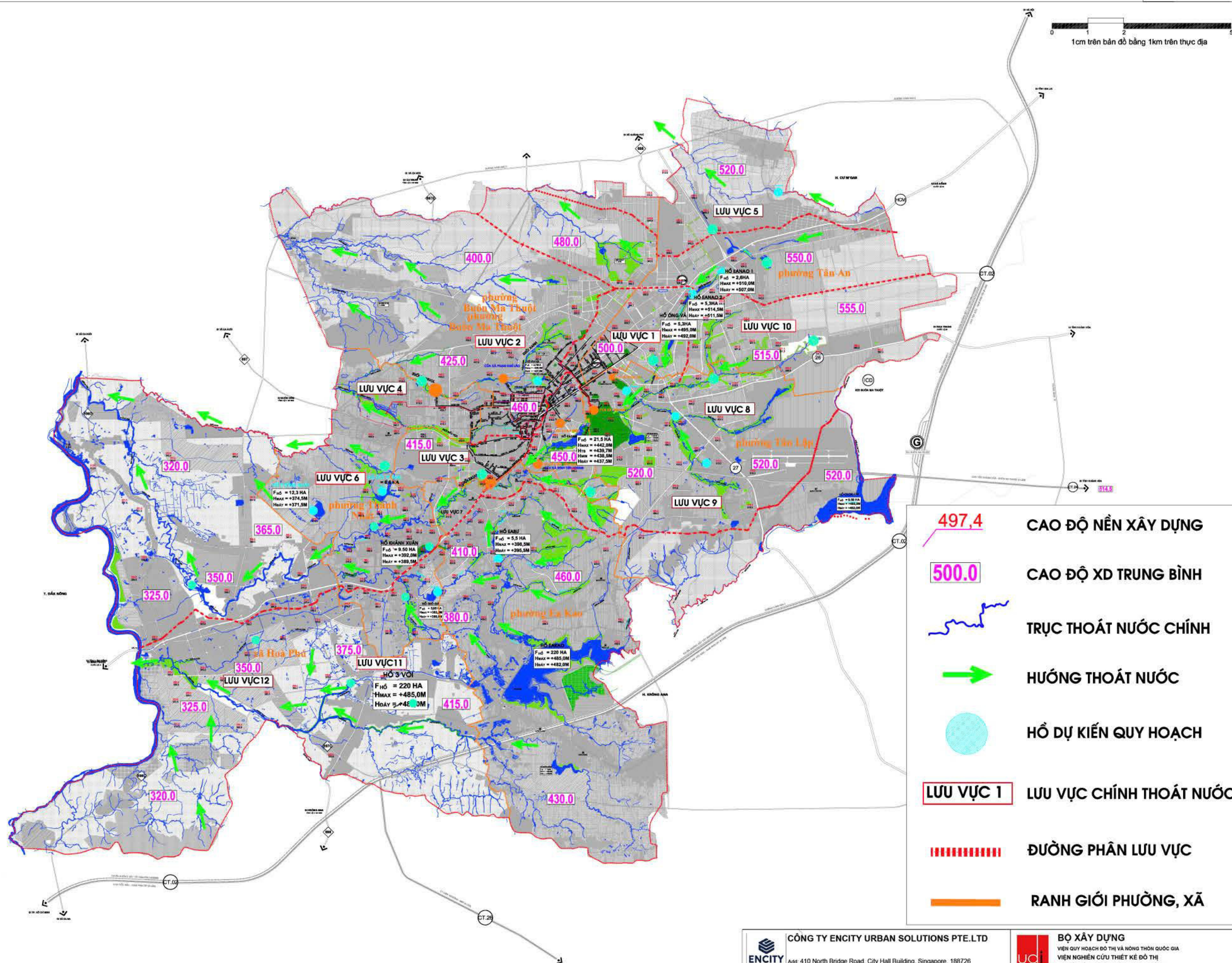
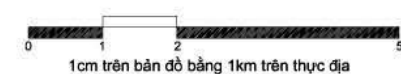
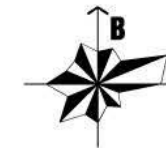
VÙNG TRỌNG ĐIỂM PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

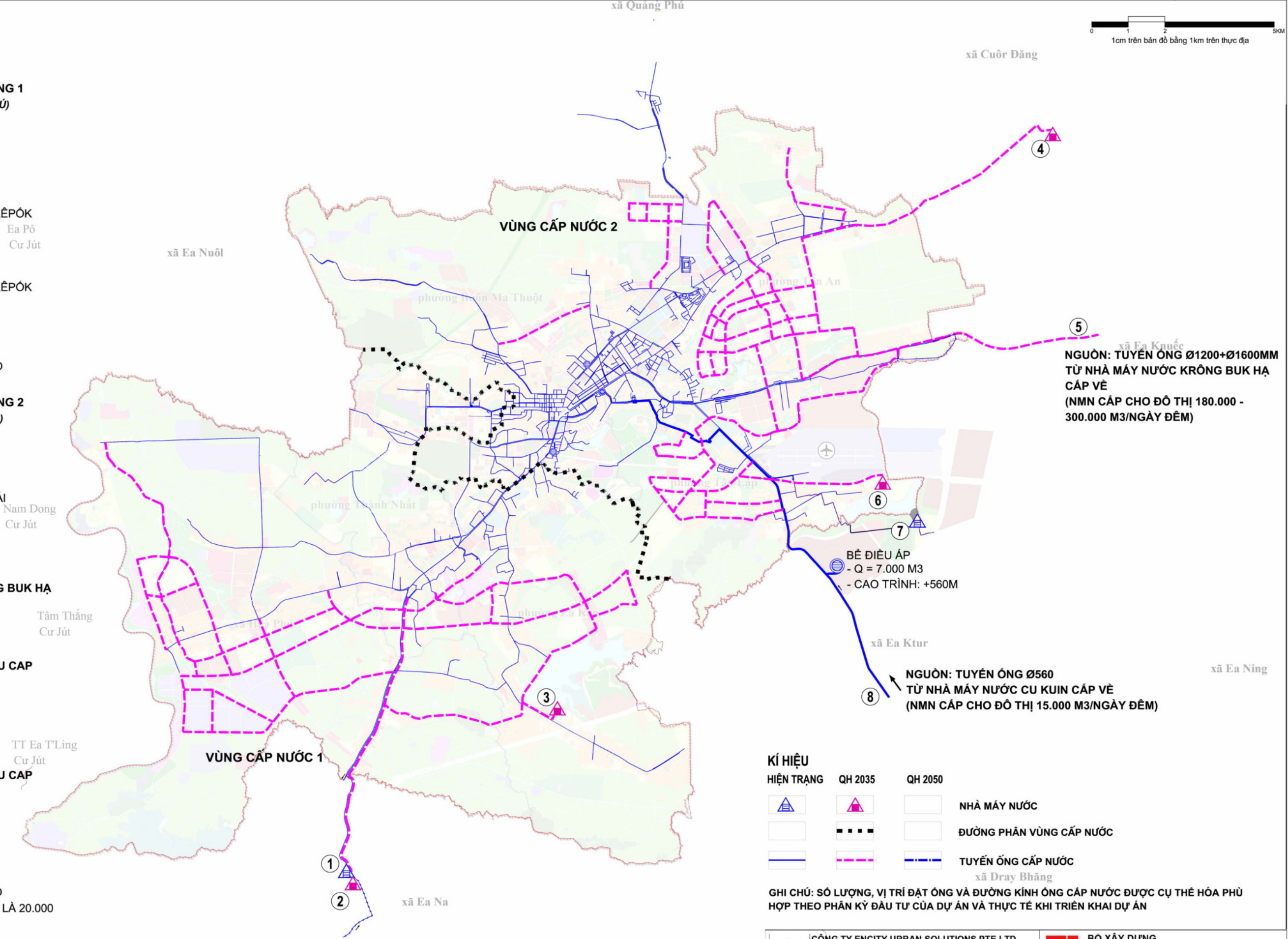


CÔNG TY ENCITY URBAN SOLUTIONS PTE.LTD
Add: 410 North Bridge Road, City Hall Building, Singapore, 188726
Tel: +65 6781 3405



BỘ XÂY DỰNG
VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ ĐÔ THỊ
TRỤ SỞ CHÍNH: TẦNG 7, SỐ 10 HOÀ LỮ, HÀ NỘI TEL: 04 22210888 FAX: 0439747990





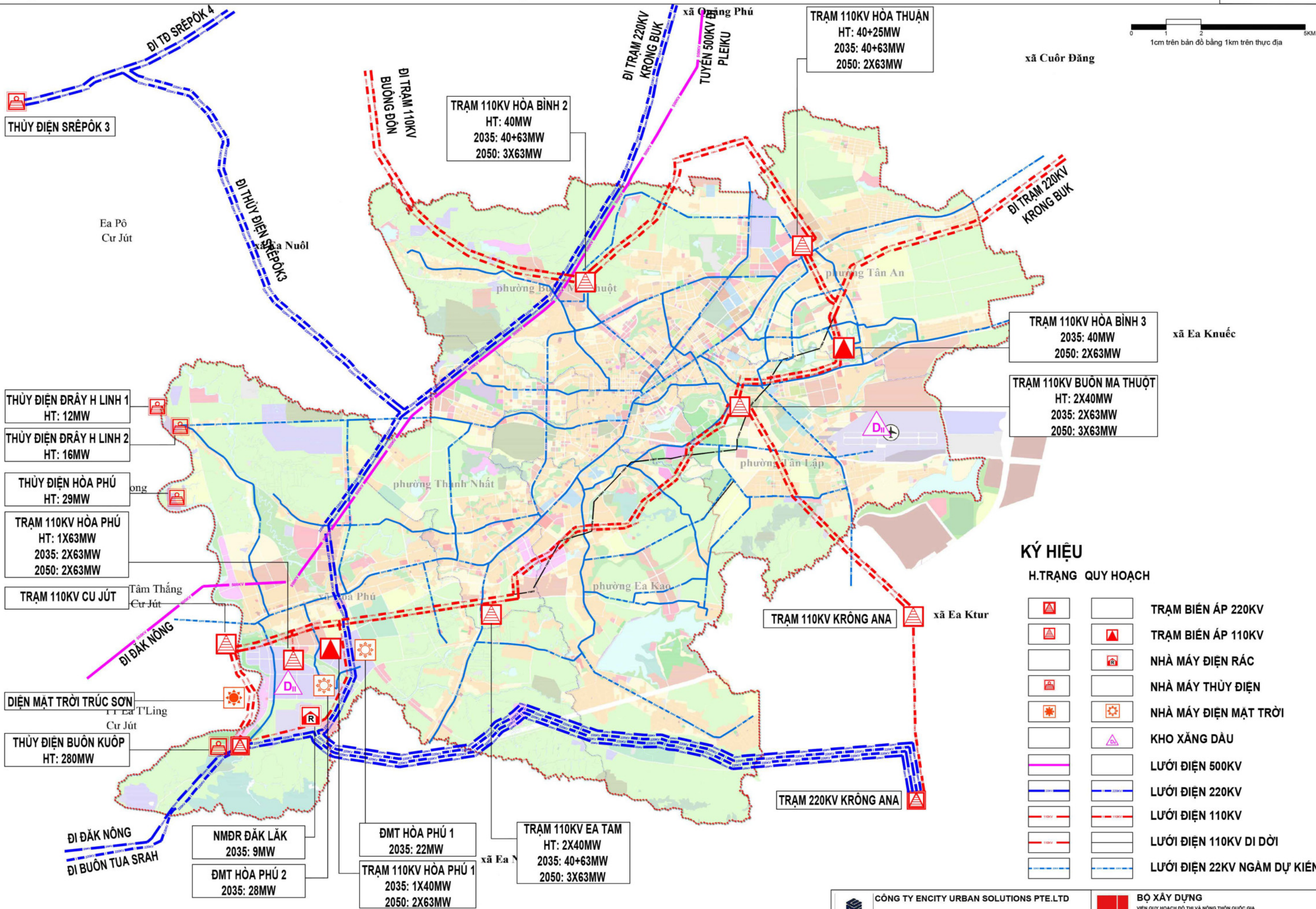
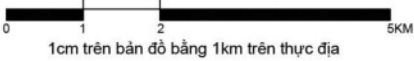
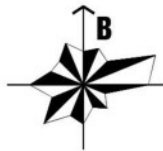
**NGUỒN: TUYẾN ØNG Ø1200+Ø1600MM
TỪ NHÀ MÁY NƯỚC KHÔNG BUK HẠ
CẤP VỀ
(NMN CẤP CHO ĐÔ THỊ 180.000 -
300.000 M3/NGÀY ĐÊM)**

NGUỒN: TUYẾN ỐNG Ø560
TỪ NHÀ MÁY NƯỚC CU KUIN CẤP VỀ
(NMN CẤP CHO ĐÔ THỊ 15.000 M3/NGÀY ĐÊM)

KÍ HIỆU	QH 2035	QH 2050	
			NHÀ MÁY NƯỚC
			ĐƯỜNG PHÂN VÙNG CẤP NƯỚC
			TUYẾN ỐNG CẤP NƯỚC

GHI CHÚ: SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ ĐẶT ỐNG VÀ ĐƯỜNG KÍNH ỐNG CẤP NƯỚC ĐƯỢC CỤ THỂ HÓA PHÙ HỢP THEO PHÂN KỲ ĐẦU TƯ CỦA DỰ ÁN VÀ THỰC TẾ KHI TRIỂN KHAI DỰ ÁN

TỈNH ĐẮK LẮK
QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUỒN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050
BẢN ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CUNG CẤP NĂNG LƯỢNG VÀ CHIẾU SÁNG



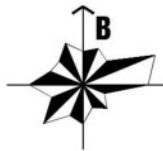
KÝ HIỆU		
H.TRẠNG		QUY HOẠCH
		TRẠM BIẾN ÁP 220KV
		TRẠM BIẾN ÁP 110KV
		NHÀ MÁY ĐIỆN RÁC
		NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN
		NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI
		KHO XĂNG DẦU
		LƯỚI ĐIỆN 500KV
		LƯỚI ĐIỆN 220KV
		LƯỚI ĐIỆN 110KV
		LƯỚI ĐIỆN 110KV DI DỜI
		LƯỚI ĐIỆN 22KV NGẦM DỰ KIẾN



TỈNH ĐẮK LẮK

QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK ĐẾN NĂM 2050

SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG THOÁT NƯỚC THẢI, QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN, NGHĨA TRANG



xã Cuôr Đăng

NGHĨA TRANG BUÔN MA THUỘT

- Hiện có mở rộng
- Vị trí: P. Buôn Ma Thuột
- Diện tích (HT): 27Ha
- Diện tích (QH): 32Ha
- Hình thức táng: Địa táng

NGHĨA TRANG THÀNH NHẤT

- Hiện có mở rộng
- Vị trí: P. Thành Nhất
- Diện tích (HT): 5Ha
- Diện tích (QH): 10Ha
- Hình thức táng: Địa táng

NGHĨA TRANG HÒA PHÚ

- QH mới
- Vị trí: Xã Hòa Phú
- Diện tích (QH): 50Ha
- Hình thức táng: Tổng hợp

TRẠM XLNT BMT- 01

- Hiện có
- Vị trí: P. Thành Nhất
- CS (HT) = 8.500 m3/ngđ
- CS (2035) = 33.000 m3/ngđ
- CS (2050) = 50.000 m3/ngđ

TRẠM XLNT BMT- 02

- QH mới
- Vị trí: Xã Hòa Phú
- CS (2035) = 15.000 m3/ngđ
- CS (2050) = 23.000 m3/ngđ

KHU LH XỬ LÝ CTR HÒA PHÚ

- Hiện có, mở rộng nâng CS
- Vị trí: Xã Hòa Phú
- Diện tích (HT): 50Ha
- Diện tích (QH): 100Ha
- Công nghệ xử lý: Tổng hợp
- Phạm vi phục vụ: tỉnh Đắk Lắk

TRẠM XLNT BMT- 03

- QH mới
- Vị trí: X. Hòa Phú
- CS (2035) = 50.000 m3/ngđ
- CS (2050) = 77.000 m3/ngđ

TRẠM XLNT BMT- 05

- QH mới
- Vị trí: P. Tân An
- CS (2035) = 26.000 m3/ngđ
- CS (2050) = 40.000 m3/ngđ

NHÀ TANG LỄ SỐ 1

- Hiện có
- Vị trí: P. Thành Nhất
- Diện tích (HT) = 0,9Ha

NGHĨA TRANG CÁN BỘ TỈNH

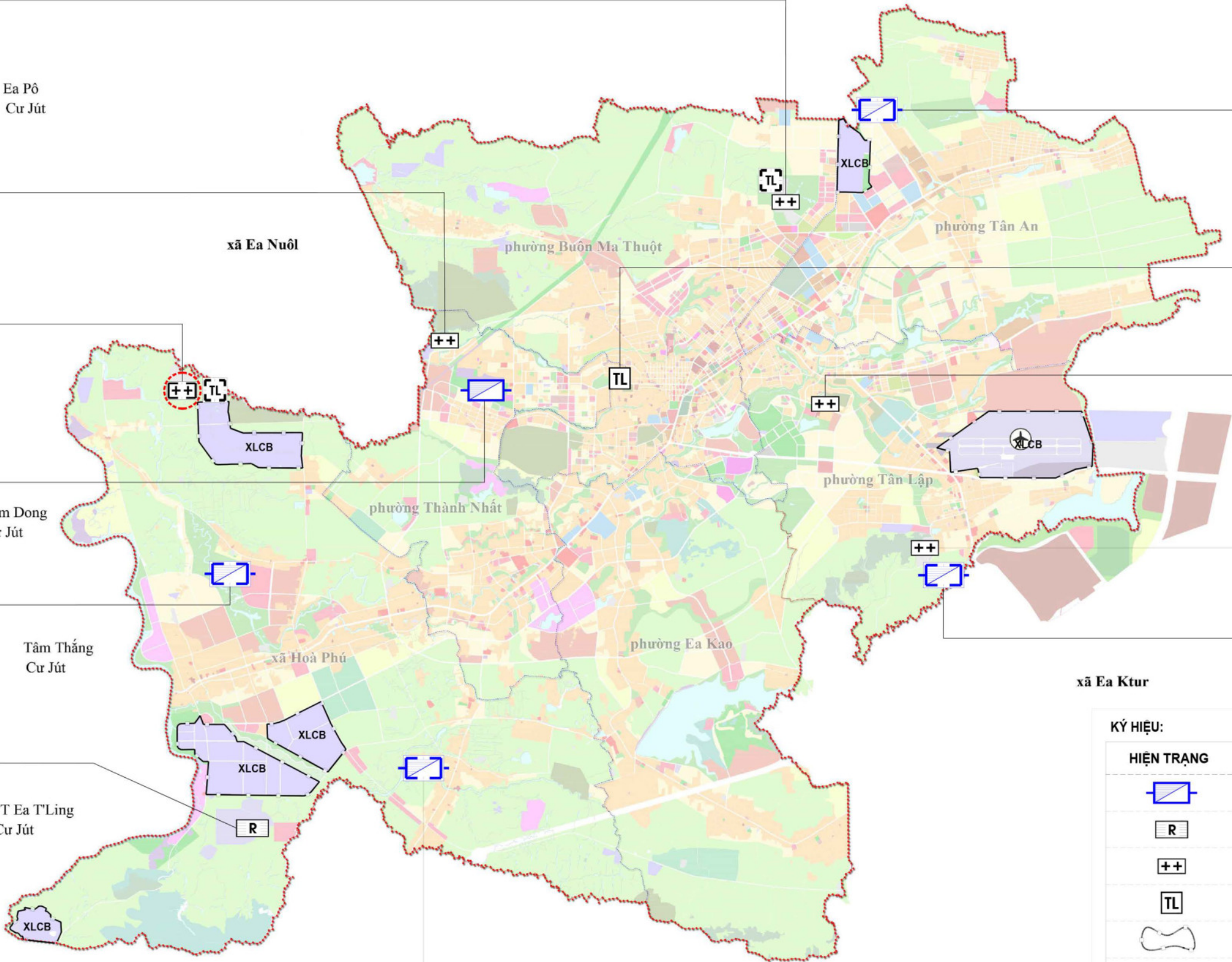
- Hiện có
- Vị trí: phường Tân Lập
- Diện tích (HT): 8Ha
- Hình thức táng: Địa táng

NGHĨA TRANG HÒA THẮNG

- Hiện có mở rộng
- Vị trí: P. Tân Lập
- Diện tích (HT): 3,6Ha
- Diện tích (QH): 23,3Ha
- Hình thức táng: Địa táng

TRẠM XLNT BMT- 04

- QH mới
- Vị trí: P. Tân Lập
- CS (2035) = 22.000 m3/ngđ
- CS (2050) = 34.000 m3/ngđ



KÝ HIỆU:

HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

KHU XỬ LÝ CTR

NGHĨA TRANG

NHÀ TANG LỄ

KHU VỰC XLNT CỤC BỘ

NGHĨA TRANG CÓ HỎA TÁNG



CÔNG TY ENCITY URBAN SOLUTIONS PTE.LTD

Add: 410 North Bridge Road, City Hall Building, Singapore, 188726

Tel: +65 6781 3405



BỘ XÂY DỰNG

VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN QUỐC GIA

VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ ĐÔ THỊ

TRỤ SỞ CHÍNH: TẦNG 7, SỐ 16 HOÀ LƯU, HÀ NỘI TEL: 04 22210888 FAX: 0439747990